

## CÂU HỎI ÔN THI TRẮC NGHIỆM

Kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính năm 2021

**Câu 1. Tại thời điểm chi bộ xét kết nạp, người vào Đảng Cộng sản Việt Nam phải có điều kiện tuổi đời như thế nào là đúng với Điều lệ Đảng hiện hành?**

- A. Đủ 18 tuổi (tính theo tháng)                      B. Đủ 18 tuổi (tính theo năm)  
C. Đủ 20 tuổi (tính theo tháng)                      D. Đủ 20 tuổi (tính theo năm)

**Câu 2. Theo Quy định của Đảng, đảng viên được phép làm việc nào sau đây?**

- A. Làm những việc pháp luật không cấm nhưng ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên.  
B. Nêu ý kiến khác nhau trong các cuộc hội thảo khoa học, cuộc họp, hội nghị, được các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội có thẩm quyền tổ chức hoặc cho phép tổ chức theo quy định.  
C. Sử dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác của mình để bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột đi du lịch, tham quan, học tập, chữa bệnh ở ngoài nước bằng nguồn tài trợ của tổ chức trong nước hoặc tổ chức, cá nhân nước ngoài khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.  
D. Để bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột thực hiện các dự án, kinh doanh các ngành nghề thuộc lĩnh vực hoặc đơn vị do mình trực tiếp phụ trách trái quy định.

**Câu 3. Theo hướng dẫn hiện hành của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng, ra Quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền khi?**

- A. Có trên một nửa số Ủy viên Ban thường vụ đồng ý.  
B. Có trên 2/3 số Ủy viên Ban thường vụ đồng ý.  
C. Có trên 3/4 số Ủy viên Ban thường vụ đồng ý.  
D. 100% số Ủy viên Ban thường vụ đồng ý.

**Câu 4. Theo hướng dẫn hiện hành của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng, đối với Đảng ủy cơ sở được ủy quyền kết nạp đảng viên ra quyết định kết nạp đảng viên khi?**

- A. Có trên một nửa cấp ủy viên đương nhiệm đồng ý.  
B. Có ít nhất 2/3 cấp ủy viên đương nhiệm đồng ý.  
C. Có trên một nửa số ủy viên Ban Thường vụ đồng ý.  
D. Có 100% cấp ủy viên đương nhiệm đồng ý.

**Câu 5. Theo Điều lệ Đảng hiện hành Đảng viên dự bị không có quyền nào sau đây?**

- A. Được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chính sách của Đảng.
- B. Phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp trong phạm vi tổ chức.
- C. Biểu quyết, ứng cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo của Đảng.
- D. Trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật đối với mình.

**Câu 6. Điều lệ Đảng hiện hành quy định cấp có thẩm quyền xóa tên trong danh sách đảng viên đối với đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí mà không có lý do chính đáng trong thời gian?**

- A. 2 tháng trong năm.
- B. 3 tháng trong năm.
- C. 6 tháng trong năm.
- D. 9 tháng trong năm.

**Câu 7. Theo hướng dẫn hiện hành của Văn phòng Trung ương Đảng về quy định chế độ đóng đảng phí, quy định đảng viên trong các cơ quan hành chính đóng đảng phí hàng tháng bằng?**

- A. 1% tiền lương;
- B. 1% tiền lương, các khoản phụ cấp;
- C. 1% tiền lương, các khoản phụ cấp; tiền công;
- D. 1% tiền lương, các khoản phụ cấp tính đóng bảo hiểm xã hội; tiền công.

**Câu 8. Tổ chức cơ sở Đảng theo Điều lệ Đảng hiện hành bao gồm:**

- A. Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở.
- B. Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở, các Ban Cán sự Đảng.
- C. Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở, các Đảng đoàn.
- D. Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở, các Ban Cán sự Đảng, các Đảng đoàn.

**Câu 9. Theo Điều lệ Đảng hiện hành thì đối tượng chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng là?**

- A. Tổ chức đảng.
- B. Đảng viên.
- C. Tổ chức đảng và đảng viên.
- D. Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở.

**Câu 10. Tổ chức Đảng nào dưới đây họp thường lệ mỗi tháng một lần?**

- A. Chi bộ cơ sở; Đảng ủy, chi ủy cơ sở
- B. Đảng bộ cơ sở
- C. Đảng bộ huyện và tương đương
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 11. Nhiệm vụ tham mưu xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng đảng chủ yếu là của cơ quan nào sau đây?**

- A. Ban tổ chức tỉnh ủy.
- B. Ban tuyên giáo tỉnh ủy.
- C. Văn phòng tỉnh ủy.
- D. Ban dân vận tỉnh ủy.

**Câu 12. Nhiệm vụ chung của các cơ quan tham mưu, giúp việc cho cấp ủy là?**

- A. Nghiên cứu, đề xuất.
- B. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; thẩm định, thẩm tra.
- C. Phối hợp; thực hiện nhiệm vụ do thường trực, ban thường vụ cấp ủy giao.
- D. Cả 3 phương án trên

**Câu 13. Theo quy định của Điều lệ Đảng hiện hành, chi bộ có bao nhiêu đảng viên chính thức trở lên thì được bầu chi ủy, bầu bí thư và phó bí thư trong số chi ủy viên?**

- A. 07 đảng viên chính thức.
- B. 09 đảng viên chính thức trở lên.
- C. 11 đảng viên chính thức.
- D. 13 đảng viên chính thức.

**Câu 14. Đảng ủy cơ sở có bao nhiêu ủy viên thì mới được bầu ban thường vụ?**

- A. 9 ủy viên trở lên.
- B. 7 ủy viên.
- C. 5 ủy viên.
- D. 3 ủy viên.

**Câu 15. Trong cơ quan lãnh đạo của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị xã hội cấp tỉnh, cơ quan lãnh đạo nào mà cấp uỷ cùng cấp không lập đảng đoàn?**

- A. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
- B. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
- C. Hội Liên hiệp Phụ nữ
- D. Hội Nông dân

**Câu 16. Theo Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam hiện hành, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở tổ chức đại hội mấy năm một lần?**

- A. Một năm một lần
- B. Hai năm một lần
- C. Năm năm hai lần
- D. Năm năm một lần

**Câu 17. Đảng viên bị kỷ luật cách chức trong thời hạn bao lâu kể từ ngày có quyết định không được bầu vào cấp ủy, không được bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn?**

- A. 12 tháng      B. 18 tháng      C. 24 tháng      D. 36 tháng

**Câu 18. Nội dung nào sau đây thuộc chức năng của cấp ủy đảng?**

- A. Chức năng quản lý Nhà nước.  
B. Chức năng đoàn kết, tập hợp thanh niên.  
C. Chức năng lãnh đạo.  
D. Chức năng giám sát và phản biện xã hội.

**Câu 19. Nhiệm kỳ đại hội chi bộ cơ sở là bao nhiêu năm?**

- A. 5 năm / 2 lần      B. 5 năm / 1 lần  
C. 6 năm      D. 7 năm

**Câu 20. Theo quy định của Điều lệ Đảng hiện hành, cấp nào có quyền quyết định khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng vi phạm?**

- A. Cấp ủy cùng cấp      B. Cấp ủy cấp trên trực tiếp  
C. Cấp ủy cấp trên cách một cấp      D. Đại hội cùng cấp

**Câu 21. Theo quy định hiện hành của Ban Bí Thư Trung ương Đảng, thì trong thời hạn bao lâu, kể từ khi người vào Đảng được cấp giấy chứng nhận đã học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp, thì chi bộ phải giới thiệu người vào Đảng học lại để được cấp giấy chứng nhận mới trước khi xem xét, kết nạp?**

- A. 12 tháng.      B. 24 tháng.      C. 36 tháng.      D. 60 tháng.

**Câu 22. Tại đại hội Đảng các cấp, việc bầu cử bằng hình thức biểu quyết giơ tay, có thể được áp dụng cho việc bầu cử nào?**

- A. Bầu Đoàn Chủ tịch đại hội.  
B. Bầu nhân sự cấp ủy.  
C. Bầu đại biểu chính thức đi dự đại hội cấp trên.  
D. Bầu đại biểu dự khuyết đi dự đại hội cấp trên.

**Câu 23. Theo quy định hiện hành của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc**

**tỉnh ủy, thành ủy thì các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy không có nhiệm vụ nào sau đây:**

- A. Ban hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng.
- B. Nghiên cứu, đề xuất;
- C. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; thẩm định, thẩm tra.
- D. Phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ do ban thường vụ, thường trực tỉnh ủy giao.

**Câu 24. Loại quan hệ nào sau đây không phải là quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy trong thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp?**

- A. Trao đi.
- B. Hướng dẫn.
- C. Lãnh đạo, chỉ đạo.
- D. Phối hợp.

**Câu 25. Tổ chức Đảng nào dưới đây không được lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy?**

- A. Cấp Trung ương
- B. Cấp tỉnh.
- C. Cấp huyện
- D. Cấp xã

**Câu 26. Theo Điều lệ Đảng hiện hành, Quân ủy Trung ương do:**

- A. Ban Chấp hành Trung ương chỉ định
- B. Bộ Chính trị chỉ định
- C. Ban Bí thư chỉ định
- D. Đại hội Đảng bộ Quân đội bầu

**Câu 27. Đảng bộ cơ sở ở các cơ quan doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh, có thể được cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, ra quyết định ủy quyền cho đảng ủy cơ sở quyền quyết định kết nạp đảng viên và thi hành kỷ luật khai trừ đảng viên khi:**

- A. Có trên 100 đảng viên.
- B. Có trên 200 đảng viên.
- C. Có trên 300 đảng viên.
- D. Có trên 400 đảng viên

**Câu 28. Đảng ủy cơ sở có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; có nhiều đơn vị thành viên là tổ chức cơ sở trong cùng một đơn vị chính quyền hoặc cơ quan quản lý được giao quyền cấp trên cơ sở khi?**

- A. Có số lượng từ 200 đảng viên trở lên
- B. Có số lượng từ 300 đảng viên trở lên
- C. Có số lượng khoảng từ 400 đảng viên trở lên

D. Có số lượng từ 500 đảng viên trở lên

**Câu 29. Để thành lập Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng ở những nơi có đặc điểm riêng, Đảng bộ đó phải có những đơn vị thành viên là tổ chức có tư cách pháp nhân, có các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc và Đảng bộ có số đảng viên?**

A. Từ 300 đảng viên trở lên

B. Từ 400 đảng viên trở lên

C. Từ 500 đảng viên trở lên

D. Từ 1000 đảng viên trở lên

**Câu 30. Khi họp xét kết nạp người vào Đảng, đảng uỷ cơ sở thảo luận, khi được bao nhiêu cấp uỷ viên biểu quyết đồng ý thì ra nghị quyết đề nghị cấp uỷ cấp trên xét kết nạp?**

A. Được 2/3 số cấp uỷ viên trở lên đồng ý.

B. Được 3/4 số cấp uỷ viên trở lên đồng ý.

C. Được 100% số cấp uỷ viên đồng ý.

D. Được hơn một nửa số cấp uỷ viên trở lên đồng ý.

**Câu 31. Đảng uỷ cơ sở họp, xem xét việc xóa tên đảng viên dự bị, nếu có bao nhiêu đảng uỷ viên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp uỷ có thẩm quyền về xóa tên đảng viên dự bị?**

A. Có 2/3 đảng uỷ viên trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị.

B. Có 3/4 số đảng uỷ viên trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị.

C. Có 100% đảng uỷ viên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị.

D. Có trên một nửa số đảng uỷ viên biểu quyết đồng ý xoá tên đảng viên dự bị.

**Câu 32. Ban thường vụ cấp uỷ có thẩm quyền họp, xem xét xoá tên đảng viên dự bị vi phạm tư cách, nếu được bao nhiêu thành viên biểu quyết đồng ý thì ra quyết định xoá tên đảng viên dự bị?**

A. Có 100% số thành viên biểu quyết đồng ý xoá tên.

B. Có 3/4 số thành viên trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên.

C. Có 2/3 số thành viên trở lên biểu quyết đồng ý xoá tên.

D. Có trên một nửa số thành viên biểu quyết đồng ý xoá tên.

**Câu 33. Theo hướng dẫn hiện hành của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng, đảng viên được công nhận chính thức thì tuổi đảng của đảng viên được tính từ thời điểm nào?**

A. Ngày được kết nạp vào Đảng.

- B. Ngày cấp có thẩm quyền ký quyết định kết nạp đảng viên.
- C. Ngày được công nhận là đảng viên chính thức.
- D. Sau 12 tháng kể từ ngày ghi trong quyết định kết nạp.

**Câu 34. Cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định đồng ý hoặc không đồng ý kết nạp đảng viên hoặc xét công nhận đảng viên chính thức và thông báo kết quả cho chi bộ trong thời hạn bao lâu (kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị kết nạp)?**

- A. 60 ngày.
- B. 60 ngày làm việc.
- C. 45 ngày làm việc.
- D. 30 ngày làm việc.

**Câu 35. Chi bộ phải tổ chức lễ kết nạp cho đảng viên trong thời hạn bao lâu (kể từ ngày nhận được quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền)?**

- A. 90 ngày.
- B. 60 ngày làm việc.
- C. 45 ngày làm việc.
- D. 30 ngày làm việc.

**Câu 36. Thời hạn đình chỉ sinh hoạt đảng đối với đảng viên, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy đối với cấp ủy viên có dấu hiệu vi phạm kỷ luật đảng là bao nhiêu ngày?**

- A. 45 ngày làm việc.
- B. 90 ngày làm việc.
- C. 180 ngày làm việc.
- D. 180 ngày.

**Câu 37. Nội dung nào được coi là vấn đề cấp bách nhất về công tác xây dựng Đảng được Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) đề ra?**

- A. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý.
- B. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp Trung ương.
- C. Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị.
- D. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

**Câu 38. Nội dung nào sau đây không thuộc nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu của Đảng ở Trung ương?**

- A. Nghiên cứu đề xuất.
- B. Thẩm định các đề tài, đề án.

- C. Ban hành quyết định đề cụ thể hoá đường lối của Đảng.
- D. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng.

**Câu 39. Nội dung nào không phải là phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị?**

- A. Bằng cương lĩnh, chiến lược, nghị quyết, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn.
- B. Bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra.
- C. Bằng sự phối hợp, hợp tác bình đẳng.
- D. Bằng hành động gương mẫu của đảng viên.

**Câu 40. Nội dung quản lý đảng viên bao gồm:**

- A. Quản lý hồ sơ đảng viên, quản lý hoạt động của đảng viên.
- B. Quản lý hồ sơ đảng viên, quản lý tư tưởng của đảng viên.
- C. Quản lý hoạt động của đảng viên, quản lý tư tưởng của đảng viên.
- D. Quản lý hồ sơ đảng viên, quản lý hoạt động của đảng viên, quản lý tư tưởng của đảng viên.

**Câu 41. Ban thường vụ cấp uỷ có thẩm quyền kết nạp đảng viên họp xét, nếu được bao nhiêu thành viên biểu quyết đồng ý thì ra quyết định kết nạp đảng viên?**

- A. Được hai phần ba số thành viên ban thường vụ trở lên đồng ý.
- B. Được trên 1/2 số thành viên ban thường vụ đồng ý.
- C. Được 3/4 số thành viên ban thường vụ trở lên đồng ý.
- D. Được 100% số thành viên ban thường vụ đồng ý.

**Câu 42. Thẩm quyền quyết định kết nạp đảng viên và xét công nhận đảng viên chính thức đối với đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền kết nạp đảng viên, do?**

- A. Ban thường vụ xem xét, quyết định.
- B. Tập thể thường trực cấp uỷ xem xét, quyết định.
- C. Tập thể đảng uỷ cơ sở xem xét, quyết định.
- D. Bí thư cấp uỷ xem xét, quyết định.

**Câu 43. Trong thời hạn bao nhiêu ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả bầu cử cấp uỷ của cấp dưới, cấp uỷ cấp trên phải ra quyết định công nhận?**

- A. 7 ngày.
- B. 10 ngày
- C. 15 ngày.
- D. 20 ngày.



**Câu 44. Đại hội Đảng lần thứ mấy có chủ trương cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân?**

- A. Đại hội VIII.    B. Đại hội IX.    C. Đại hội X.    D. Đại Hội XI.

**Câu 45. Theo quy định của Điều lệ Đảng, Đảng bộ cơ sở họp thường lệ bao lâu một lần?**

- A. Họp khi cần thiết.                      B. 6 tháng một lần, họp bất thường khi cần.  
C. 9 tháng một lần.                          D. Một năm một lần.

**Câu 46. Theo quy định của Điều lệ Đảng, đảng ủy, chi ủy cơ sở họp thường lệ bao lâu một lần?**

- A. Mỗi tháng một lần; họp bất thường khi cần.                      B. 3 tháng một lần.  
C. 6 tháng một lần.                              D. Họp khi cần thiết

**Câu 47. Ở đại hội đảng viên, những ai có quyền đề cử đảng viên chính thức của đảng bộ, chi bộ để được bầu làm đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên hoặc để được bầu vào cấp ủy cấp mình?**

- A. Chỉ đảng viên chính thức.  
B. Đảng viên chính thức, đảng viên sinh hoạt tạm thời, đảng viên dự bị.  
C. Đảng viên chính thức, đảng viên dự bị.  
D. Đảng viên dự bị, đảng viên sinh hoạt tạm thời.

**Câu 48. Ở đại hội đảng viên, những đảng viên nào có thể tham gia ban kiểm phiếu?**

- A. Đảng viên chính thức.  
B. Đảng viên sinh hoạt tạm thời.  
C. Đảng viên chính thức không có tên trong danh sách bầu cử.  
D. Đảng viên dự bị, đảng viên sinh hoạt tạm thời.

**Câu 49. Theo Quy chế bầu cử trong Đảng (Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/06/2014), cấp ủy triệu tập đại hội có trách nhiệm chuẩn bị danh sách nhân sự để Đoàn chủ tịch đại hội đề cử với đại hội để xem xét bầu cử cấp ủy khóa mới có số dư như thế nào?**

- A. 10%.    B. Từ 10% đến 15%.  
C. 15%.    D. 30%.

**Câu 50. Theo Quy chế bầu cử trong Đảng (Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/06/2014) tại Đại hội, trường hợp danh sách gồm nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội đề cử, do đại biểu đại hội đề cử và người ứng cử nhiều hơn bao nhiêu % so với số lượng cần bầu thì xin ý kiến đại hội về những người được đại biểu đại hội đề cử và người ứng cử?**

- A. Nhiều hơn 30%.
- B. Nhiều hơn 15%.
- C. Nhiều hơn 10%.
- D. Từ 15% đến 30%.

**Câu 51. Chủ thể công tác tư tưởng của Đảng là?**

- A. Các tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở;
- B. Cấp ủy là người lãnh đạo;
- C. Cơ quan tuyên giáo các cấp là lực lượng tham mưu nòng cốt;
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 52. Đối tượng công tác tư tưởng của Đảng là?**

- A. Cán bộ;
- B. Đảng viên;
- C. Nhân dân;
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 53. Công tác tư tưởng của Đảng đòi hỏi phải đảm bảo những nguyên tắc cơ bản nào?**

- A. Nguyên tắc tính Đảng, tính khoa học và thống nhất giữa lý luận và thực tiễn;
- B. Nguyên tắc tính khoa học và thống nhất giữa lý luận và thực tiễn;
- C. Nguyên tắc tính Đảng và thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.
- D. Nguyên tắc tính Đảng, tính khoa học.

**Câu 54. Các yếu tố có thể tạo thành dư luận xã hội:**

- A. Nhiều luồng ý kiến khác nhau, thậm chí đối lập nhau.
- B. Tập hợp các ý kiến cá nhân, tự phát, chứ không phải là ý kiến của một tổ chức.
- C. Những sự kiện, hiện tượng, vấn đề xã hội có tính thời sự được nhiều người quan tâm.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 55. Công tác tư tưởng được hợp thành bởi các bộ phận nào sau đây?**

- A. Công tác lý luận, công tác tuyên truyền, công tác cổ động
- B. Công tác lý luận, công tác tuyên truyền, công tác giáo dục.
- C. Công tác nghiên cứu lịch sử, công tác tuyên truyền, công tác báo cáo viên.
- D. Công tác lý luận, công tác khoa giáo, công tác tuyên truyền.

**Câu 56. Chức năng nào sau đây là chức năng cơ bản của công tác tư tưởng?**

- A. Lý luận - tư tưởng, nhận thức - học vấn và tổ chức.
- B. Lý luận - tư tưởng, giáo dục - tư tưởng, nhận thức - học vấn và tổ chức.
- C. Lý luận - tư tưởng, giáo dục - tư tưởng, nhận thức - học vấn, tổ chức và phê phán.
- D. Lý luận - tư tưởng, giáo dục - tư tưởng, nhận thức - học vấn, tổ chức, phê phán và dự báo.

**Câu 57. Nội dung nào là nhiệm vụ của công tác tuyên giáo trong lĩnh vực khoa giáo?**

- A. Suu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ tỉnh; hướng dẫn suu tầm biên soạn lịch sử đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố.
- B. Theo dõi việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ, tài nguyên - môi trường, gia đình, trẻ em, trí thức...
- C. Cung cấp thông tin phục vụ hoạt động báo cáo viên; tổ chức hội nghị báo cáo viên, báo cáo thời sự.
- D. Xây dựng tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn tuyên truyền và định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

**Câu 58. Tư tưởng Hồ Chí Minh được Đảng ta xác định chính thức là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng tại Đại hội nào?**

- A. Đại hội lần thứ VI (12/1986).
- B. Đại hội lần thứ VII (6/1991).
- C. Đại hội lần thứ VIII (6/1996).
- D. Đại hội lần thứ IX (4/2001).

**Câu 59. Công tác nào sau đây không thuộc bộ phận cơ bản cấu thành của công tác tư tưởng?**

- A. Công tác nghiên cứu lý luận.
- B. Công tác tuyên truyền.
- C. Công tác điều tra dư luận xã hội.
- D. Công tác cổ động

**Câu 60. Tác phẩm nào sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh được Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định đưa vào nghiên cứu, học tập rộng rãi trong Đảng và nhân dân?**

- A. Di chúc
- B. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.
- C. Đường cách mệnh.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 61. Quan điểm sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng là gì?**

- A. Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác - Lê nin làm cốt.
- B. Đảng cộng sản Việt Nam là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lê nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- C. Đảng cộng sản phải xây dựng theo nguyên tắc Đảng kiểu mới của giai cấp vô sản.
- D. Đảng phải thường xuyên tăng cường mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

**Câu 62. Cơ quan nào dưới đây có nhiệm vụ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, chuyên môn, nghiệp vụ cho các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý và đào tạo cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân trong tỉnh?**

- A. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ.
- B. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.
- C. Trường Chính trị tỉnh.
- D. Mặt trận và các đoàn thể cấp tỉnh.

**Câu 63. Đâu là nguyên nhân của sự suy thoái đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên?**

- A. Cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu rèn luyện về phẩm chất, đạo đức.
- B. Tự phê bình, phê bình và sửa chữa khuyết điểm chưa nghiêm túc; nói nhiều, làm ít, nói nhưng không làm, nói một đằng làm một nẻo.
- C. Đấu tranh chống các tệ nạn chưa quyết liệt; nói mạnh làm nhẹ, mạnh với tội nhỏ, nhẹ với tội to, nể nang, ô dù bao che cho nhau.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 64. Công tác tuyên truyền miệng phải đảm bảo những nguyên tắc cơ bản nào?**

- A. Tính Đảng, tính giai cấp; tính khoa học; tính khách quan.
- B. Tính Đảng, tính giai cấp; tính khoa học; tính khách quan, chân thật; tính chiến đấu; tính phổ thông đại chúng; tính thời sự.
- C. Tính Đảng, tính giai cấp; tính khoa học; tính thời sự.
- D. Tính Đảng, tính giai cấp; tính khoa học; tính chiến đấu; tính phổ thông đại chúng; tính thời sự.

**Câu 65. Thủ đoạn “Diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá nào dưới đây của thế lực thù địch là quan trọng nhất?**

- A. Làm tan rã niềm tin.

- B. Chi phối đầu tư và chiếm lĩnh thị trường.
- C. Chia rẽ nội bộ và ngoại giao thân thiện.
- D. Kết hợp các biện pháp kích động bạo loạn, lật đổ, răn đe can thiệp quân sự.

**Câu 66. Các nguyên tắc tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:**

- A. Nhằm mục đích để giúp nhau tiến bộ nên động cơ phải trong sáng, dựa trên “tình đồng chí thương yêu nhau”.
- B. Phải có thái độ kiên quyết không khoan nhượng.
- C. Tự phê bình và phê bình muốn có hiệu quả tốt cần có phương pháp tốt và phải có thái độ chân tình cầu thị, nói đúng ưu điểm và khuyết điểm, phê bình phải đúng lúc, có hoàn cảnh thích hợp.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 67. Cần đề cao những yếu tố nào trong phương châm tiến hành công tác tuyên truyền miệng:**

- A. Chủ động, tích cực phục vụ nhiệm vụ chính trị
- B. Nhạy bén, kịp thời, cụ thể, thiết thực.
- C. Kiên trì, linh hoạt
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 68. Trích yếu nội dung của Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị là gì?**

- A. Về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
- B. Về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
- C. Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- D. Về đẩy mạnh việc làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

**Câu 69. Quy định về công tác giám sát tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện từ đại hội toàn quốc của Đảng lần thứ mấy?**

- A. Đại hội lần thứ VIII.
- B. Đại hội lần thứ IX.
- C. Đại hội lần thứ X.
- D. Đại hội lần thứ XI.

**Câu 70. Chi bộ có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên (kể cả cấp ủy viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý) vi phạm phẩm**

**chất, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ do cấp trên giao) với hình thức nào?**

- A. Khiển trách, cách chức
- B. Khiển trách, cảnh cáo
- C. Cảnh cáo, cách chức
- D. Cách chức, khai trừ

**Câu 71. Ủy ban Kiểm tra cấp tỉnh do ai bầu ra?**

- A. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh.
- B. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh
- C. Ban Thường vụ Tỉnh ủy
- D. Ủy ban Kiểm tra cấp huyện

**Câu 72. Nội dung nào sau đây là nội dung lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy?**

- A. Xác định, quyết định nội dung, đối tượng kiểm tra.
- B. Tiến hành các cuộc kiểm tra, giám sát.
- C. Kiểm tra cấp ủy cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.
- D. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

**Câu 73. Trường hợp nào sau đây phải đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên?**

- A. Đảng viên vi phạm pháp luật bị cơ quan pháp luật khởi tố bị can để điều tra.
- B. Đảng viên vi phạm nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng.
- C. Đảng viên vi phạm bị cơ quan pháp luật có thẩm quyền ra quyết định truy tố, tạm giam.
- D. Đảng viên vi phạm từ chối kiểm điểm trước tổ chức đảng có thẩm quyền.

**Câu 74. Nội dung nào sau đây được coi là không vi phạm những điều đảng viên không được làm:**

- A. Phát ngôn có nội dung trái với nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước.
- B. Phát biểu, nêu ý kiến khác nhau trong các cuộc hội thảo khoa học, hội nghị được cơ quan có thẩm quyền tổ chức.
- C. Làm những việc pháp luật không cấm nhưng ảnh hưởng đến uy tín của Đảng.
- D. Đăng những thông tin thuộc danh mục bí mật của Đảng và Nhà nước do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành.

**Câu 75. Chọn phương án nêu nguyên tắc xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm:**

- A. Tự phê bình và phê bình.
- B. Tập trung dân chủ.
- C. Bình đẳng trước kỷ luật của đảng.
- D. Khách quan, công bằng, nghiêm minh, đúng pháp luật.

**Câu 76. Trường hợp nào sau đây, đảng viên vi phạm không bị thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng?**

- A. Vi phạm pháp luật bị toà tuyên án phạt cải tạo không giam giữ.
- B. Sinh con thứ tư.
- C. Hoạt động trong các đảng phái, tổ chức chính trị phản động
- D. Có hành vi, việc làm nhằm phá hoại cuộc bầu cử Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp.

**Câu 77. Nội dung nào sau đây không thuộc nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra các cấp:**

- A. Kiểm tra chấp hành Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết của Đảng đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên.
- B. Kiểm tra tổ chức đảng hoặc đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.
- C. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên.
- D. Giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng.

**Câu 78. Đảng viên vi phạm đang trong thời kỳ mang thai, nghỉ thai sản, đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức, bị ốm đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật xác nhận thì:**

- A. Xem xét, xử lý kỷ luật
- B. Không xem xét, xử lý kỷ luật.
- C. Chưa xem xét, xử lý kỷ luật.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 79. Thời hạn đình chỉ sinh hoạt trong đảng của đảng viên có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng được quy định trong thời gian bao nhiêu ngày làm việc?**

- A. 60 ngày
- B. 70 ngày
- C. 80 ngày
- D. 90 ngày

**Câu 80. Kể từ ngày nhận được đơn thư tố cáo tổ chức đảng và đảng viên đối với cấp tỉnh, thành, huyện, quận và tương đương trở xuống phải xem xét giải quyết:**

- A. Chậm nhất 30 ngày làm việc
- B. Chậm nhất 60 ngày làm việc
- C. Chậm nhất 90 ngày làm việc
- D. Chậm nhất 120 ngày làm việc

**Câu 81. Thời gian kể từ ngày nhận được đơn thư tố cáo tổ chức đảng và đảng viên đối với cấp trung ương phải xem xét giải quyết?**

- A. Chậm nhất 120 ngày làm việc
- B. Chậm nhất 150 ngày làm việc
- C. Chậm nhất 180 ngày làm việc
- D. Chậm nhất 210 ngày làm việc

**Câu 82. Quyết định kỷ luật của tổ chức đảng cấp trên kỷ luật đảng viên vi phạm có hiệu lực:**

- A. Sau khi tổ chức đảng có thẩm quyền bỏ phiếu biểu quyết hình thức kỷ luật
- B. Sau khi ký ban hành quyết định kỷ luật
- C. Sau khi công bố quyết định kỷ luật
- D. Từ ngày ký quyết định kỷ luật

**Câu 83. Đảng viên sau khi bị thi hành kỷ luật về đảng, trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ khi công bố quyết định kỷ luật thì cấp ủy phải chỉ đạo tiến hành xem xét kỷ luật về hành chính và đoàn thể (nếu có)?**

- A. 30 ngày
- B. 50 ngày
- C. 60 ngày
- D. 70 ngày

**Câu 84. Nội dung nào sau đây là điều kiện quan trọng bảo đảm thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của Đảng?**

- A. Thành viên ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra không bị tố cáo.
- B. Ủy ban kiểm tra có đủ thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm.
- C. Ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng, tính chiến đấu cao.
- D. Cơ quan ủy ban kiểm tra tích cực nghiên cứu khoa học về công tác kiểm tra, giám sát.

**Câu 85. Ban Dân vận có chức năng tham mưu về công tác nào?**

- A. Về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo).
- B. Về công tác dân vận và tuyên giáo.
- C. Về công tác tuyên vận của đảng.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 86. Công tác dân vận là trách nhiệm của tổ chức nào?**

- A. Của chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.
- B. Của Ban Dân vận các cấp.
- C. Của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị.
- D. Của các tổ chức Đảng.

**Câu 87. Quan hệ giữa Ban Dân vận với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp là:**

- A. Cấp dưới đối với cấp trên.
- B. Quan hệ cấp trên đối với cấp dưới.
- C. Quan hệ phối hợp.
- D. Cả 3 phương án trên.



**Câu 88. Theo quy định hiện nay, cơ quan nào là Thường trực Ban chỉ đạo ở cấp huyện về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở?**

- A. Ban Tổ chức.
- B. Ban Tuyên giáo.
- C. Ban Dân vận.
- D. Văn phòng.

**Câu 89. Phong trào thi đua Dân vận khéo hiện nay được triển khai với những cơ quan, tổ chức nào?**

- A. Ngành dân vận toàn quốc
- B. Cả hệ thống chính trị
- C. Chính quyền các cấp
- D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

**Câu 90. Lĩnh vực nào sau đây không thuộc chức năng của Ban Dân vận các cấp?**

- A. Tham mưu cho cấp ủy triển khai, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác Dân Vận.
- B. Đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân vào các tổ chức.
- C. Tham mưu cho cấp ủy về công tác tôn giáo, dân tộc.
- D. Thẩm định các đề án, các văn bản có nội dung liên quan.

**Câu 91. Mỗi quan hệ nào là mối quan hệ công tác giữa Ban Dân vận Trung ương với các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương?**

- A. Lãnh đạo.
- B. Chỉ đạo
- C. Phối hợp.
- D. Hướng dẫn.

**Câu 92. Nhiệm vụ, giải pháp nào sau đây không thuộc nhiệm vụ, giải pháp thuộc Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 Hội nghị Trung ương 7 khóa XI “về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”?**

- A. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.
- B. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị.
- C. Quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận, đoàn thể nhân dân các cấp vững mạnh.
- D. Xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh, bảo đảm quyền làm chủ thực sự của nhân dân.

**Câu 93. Quyết định 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, những chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận và có liên quan đến quyền, lợi ích của các tầng lớp nhân dân phải được lấy ý kiến tham gia của cơ quan nào trước khi ban hành thực hiện?**

- A. Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.
- B. Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.
- C. Các ban Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.
- D. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

**Câu 94. Tại Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá XI về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới", Đảng ta khẳng định quan điểm nào sau đây?**

- A. Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể tham mưu và nòng cốt.
- B. Công tác dân vận là trách nhiệm của Ban Dân vận và Mặt trận, đoàn thể các cấp.
- C. Công tác dân vận do Đảng lãnh đạo; Dân vận tham mưu, Mặt trận và đoàn thể nhân dân tổ chức thực hiện.
- D. Công tác dân vận là trách nhiệm của Mặt trận, đoàn thể và tất cả đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân.

**Câu 95. Lĩnh vực nào thuộc chức năng tham mưu của Ban dân vận các cấp?**

- A. Xây dựng Chương trình kế hoạch làm việc của cấp ủy.
- B. Công tác tư tưởng.
- C. Công tác bố trí cán bộ.
- D. Công tác dân tộc, tôn giáo.

**Câu 96. Phong trào thi đua "Dân vận khéo" chính thức được Ban Dân vận Trung ương phát động năm nào?**

- A. Năm 2006
- B. Năm 2007
- C. Năm 2008
- D. Năm 2009

**Câu 97. Cách thức tổ chức, tập hợp và vận động quần chúng nhân dân hiệu quả nhất?**

- A. Trực tiếp gặp mặt đối thoại với nhân dân.
- B. Giáo dục, tuyên truyền.
- C. Trao đổi các phương tiện thông tin.
- D. Trao đổi, thảo luận.

**Câu 98. Mục tiêu được nêu trong Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá XI về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới" là mục tiêu nào sau đây?**

- A. Củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân;
- B. Tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước
- C. Phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 99. Ban Dân vận Trung ương là cơ quan tham mưu của tổ chức nào?**

- A. Ban Chấp hành Trung ương
- B. Quốc hội
- C. Chính phủ
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 100. Nguyên tắc nào sau đây không phải là nguyên tắc về chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước ta?**

- A. Bình đẳng giữa các dân tộc
- B. Đoàn kết, thương yêu giữa các dân tộc
- C. Giữ gìn hòa bình và ổn định xã hội
- D. Tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ

**Câu 101. Đảng ta khẳng định nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là gì ?**

- A. Là công tác tuyên truyền, giáo dục
- B. Là công tác quản lý nhà nước về tôn giáo
- C. Là công tác vận động quần chúng
- D. Là công tác hướng dẫn, kiểm tra

**Câu 102. Câu nói nào sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về phong cách làm việc của cán bộ dân vận?**

- A. Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong;
- B. Dân là quý nhất, là quan trọng hơn hết, là "tối thượng";
- C. Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; thành công, thành công, đại thành công;
- D. Óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm.

**Câu 103. Theo quan điểm của Đảng trong Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” thì yếu tố nào dưới đây là động lực thúc đẩy phong trào quần chúng ?**

- A. Xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật;
- B. Quan tâm tới lợi ích nhóm tiến bộ;
- C. Phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân;
- D. Phát triển kinh tế hàng hóa, nhiều thành phần.

**Câu 104. Nguyên tắc nào dưới đây là nguyên tắc giám sát và phản biện xã hội được quy định trong Quy chế giám sát và phản biện xã hội... (theo Quyết định 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội)?**

- A. Thực hiện tốt vai trò dân chủ đại diện và phản biện xã hội;
- B. Bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan và mang tính xây dựng;
- C. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa tổ chức Đảng, chính quyền và các cơ quan liên quan;
- D. Đảm bảo giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong tổ chức đảng.

**Câu 105. Trong Quy chế giám sát và phản biện xã hội... (theo Quyết định 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội), nội dung nào dưới đây không phải là quyền và trách nhiệm của Chủ thể phản biện xã hội?**

- A. Xây dựng kế hoạch phản biện xã hội phù hợp với kế hoạch, yêu cầu phản biện của cơ quan, tổ chức cần phản biện;
- B. Tổ chức đối thoại với cơ quan, tổ chức có yêu cầu phản biện khi cần thiết;
- C. Đảm bảo bí mật nội dung thông tin phản biện theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có văn bản phản biện;
- D. Tổ chức hội nghị nhân dân, thông báo kết quả phản biện để người dân giám sát.

**Câu 106. Trong Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (theo Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền) có phương pháp góp ý nào sau đây?**

- A. Góp ý định kỳ.
- B. Góp ý thường xuyên.
- C. Góp ý đột xuất.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 107. Nhiệm vụ nào dưới đây không phải nhiệm vụ công tác tôn giáo được xác định trong Nghị quyết 25-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa IX về công tác tôn giáo?**

- A. Kịp thời giải quyết các “điểm nóng” liên quan đến tôn giáo.
- B. Tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động bình thường theo đúng chính sách và Phát luật của Nhà nước.
- C. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng cuộc sống “tốt đời, đẹp đạo” trong quần chúng tín đồ, chức sắc.
- D. Phát huy tinh thần yêu nước của đồng bào có đạo; tự giác và phối hợp đấu tranh làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo.

**Câu 108. Hành vi nào sau đây không thuộc những hành vi cấm khi thực hiện dân chủ tại nơi làm việc?**

- A. Xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước;
- B. Xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động và người lao động;
- C. Đấu tranh phê bình gay gắt với người sử dụng lao động;
- D. Trù dập, phân biệt đối xử đối với người tham gia đối thoại, người khiếu nại, tố cáo;

**Câu 109. Chức năng nào sau đây không thuộc chức năng của Văn phòng Tỉnh ủy?**

- A. Tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy
- B. Tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc.
- C. Tham mưu, đề xuất chủ trương, chính sách thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, đối ngoại.
- D. Là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy.

**Câu 110. Chức năng cơ quan tài chính của tỉnh, thành ủy được thừa ủy quyền tỉnh, thành ủy làm chủ sở hữu tài sản của đảng thuộc cơ quan nào dưới đây?**

- A. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy
- B. Ban Tổ chức Tỉnh ủy
- C. Văn phòng Tỉnh ủy
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 111. Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố (gọi tắt là tỉnh ủy, thành ủy) không ban hành loại văn bản nào?**

- A. Nghị quyết      B. Quy định      C. Hướng dẫn      D. Quy chế

**Câu 112. Đồng chí hãy cho biết mức độ nào dưới đây thể hiện đúng tính chất, mức độ MẬT (từ thấp đến cao)?**

- A. Mật, tuyệt mật, tối mật      B. Tối mật, mật, tuyệt mật  
C. Mật, tối mật, tuyệt mật      D. Tuyệt mật, tối mật, mật

**Câu 113. Lĩnh vực nào thuộc chức năng của Văn phòng cấp ủy?**

- A. Hướng dẫn, theo dõi về thể thức văn bản của Đảng.  
B. Quy định về thể thức, thẩm quyền ban hành văn bản của Đảng.  
C. Quyết định hủy bỏ các văn bản của Đảng ban hành không đúng thẩm quyền.  
D. Tham mưu, đề xuất về công tác cán bộ của cấp ủy.

**Câu 114. Trong những nhiệm vụ sau đây, nhiệm vụ nào không phải của cơ quan văn phòng tỉnh ủy, thành ủy?**

- A. Tham mưu, đề xuất, thực hiện công tác đối ngoại của Tỉnh ủy.  
B. Thẩm định nội dung các đề án, văn bản thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng quân sự địa phương.  
C. Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính, tài sản của Đảng ở các tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy và văn phòng cấp ủy cấp dưới.  
D. Phối hợp với các cơ quan liên quan biên tập hoặc thẩm định văn bản trước khi trình ban thường vụ, thường trực tỉnh ủy ký ban hành.

**Câu 115. Nội dung nào sau đây không đúng với quy định của Văn phòng cấp ủy khi tham mưu xây dựng nội dung công tác cho cấp ủy?**

- A. Chương trình công tác toàn khóa      B. Chương trình công tác năm  
C. Quy chế hoạt động      D. Chương trình công tác tuần

**Câu 116. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy không được ban hành loại văn bản nào?**

- A. Quyết định      B. Quy chế      C. Hướng dẫn      D. Nghị quyết

**Câu 117. Ban Nội chính Trung ương được Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tái thành lập ngày, tháng, năm nào?**

- A. Ngày 26 tháng 11 năm 2011.      B. Ngày 28 tháng 11 năm 2011.  
C. Ngày 26 tháng 12 năm 2012.      D. Ngày 28 tháng 12 năm 2012.

**Câu 118. Ban Nội chính Trung ương trực thuộc cơ quan nào sau đây?**

- A. Bộ Chính trị.
- B. Ban Bí thư.
- C. Ban Chấp hành Trung ương Đảng.
- D. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 119. Nhiệm vụ nào sau đây không phải là nhiệm vụ của ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương?**

- A. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng chủ trương, nghị quyết, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính và phòng chống tham nhũng.
- B. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ quan cấp ủy thuộc tỉnh ủy, thành ủy; các cơ quan nội chính địa phương thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, pháp luật về công tác nội chính và phòng chống tham nhũng.
- C. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý.
- D. Thẩm định hoặc chủ trì, phối hợp thẩm định các đề án về lĩnh vực nội chính và phòng chống tham nhũng.

**Câu 120. Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng là ai?**

- A. Thủ tướng Chính phủ.
- B. Tổng Bí thư.
- C. Trưởng ban Nội chính Trung ương.
- D. Thường trực Ban Bí thư.

**Câu 121. Theo quy định hiện hành, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng được thành lập ở cấp nào?**

- A. Trung ương
- B. Cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- C. Cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh ủy.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 122. Ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương có nhiệm vụ nào sau đây?**

- A. Quyết định tiến hành thanh tra, kiểm tra khi phát hiện người, vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật.
- B. Theo dõi, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

- C. Xử lý các trường hợp vi phạm của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy về nhiệm vụ, công tác được giao.
- D. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Ban Nội chính Tỉnh ủy.

**Câu 123. Theo Quy định 183-QĐ/TW ngày 08-4-2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng thì các cơ quan nào sau đây thuộc cơ quan nội chính ở địa phương?**

- A. Tòa án, công an, kiểm sát, tư pháp, thanh tra, thi hành án, kiểm lâm
- B. Tòa án, kiểm sát, tư pháp, thanh tra, công an, quân sự, Đoàn luật sư
- C. Tòa án, kiểm sát, tư pháp, thanh tra, công an, quân sự, hải quan
- D. Tòa án, công an, quân sự, hải quan, tư pháp, kiểm sát, Hội luật gia.

**Câu 124. Cơ quan nào sau đây không phải là cơ quan nội chính?**

- A. Tòa án nhân dân tối cao.
- B. Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
- C. Thanh tra Chính phủ.
- D. Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

**Câu 125. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng trực thuộc cơ quan nào?**

- A. Quốc hội.
- B. Ban Bí thư Trung ương Đảng.
- C. Bộ Chính trị.
- D. Chính phủ.

**Câu 126. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng là cơ quan nào?**

- A. Bộ Công an.
- B. Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm.
- C. Ban Nội chính Trung ương.
- D. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

**Câu 127. Ban Nội chính được thành lập ở những cấp nào?**

- A. Cấp Trung ương.
- B. Cấp Trung ương; cấp tỉnh.
- C. Cấp Trung ương; cấp tỉnh; cấp huyện.
- D. Cấp Trung ương; cấp tỉnh; cấp huyện; cấp xã.

**Câu 128. Nội dung nào sau đây thuộc nhiệm vụ của Ban Nội chính Trung ương?**

- A. Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách lớn về kinh tế - xã hội.
- B. Nghiên cứu, đề xuất những quan điểm, định hướng lớn của Đảng về công tác xây dựng pháp luật.
- C. Nghiên cứu cụ thể hoá đường lối của Đảng về công tác dân vận.



D. Nghiên cứu cụ thể hoá đường lối của Đảng về công tác tuyên giáo.

**Câu 129. Theo Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng thuộc trách nhiệm của ai?**

- A. Trách nhiệm của báo chí.
- B. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.
- C. Trách nhiệm của doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề.
- D. Trách nhiệm công dân.

**Câu 130. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không được bố trí những người có quan hệ như thế nào với mình để giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán - tài vụ, làm thủ quỹ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó?**

- A. Vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột
- B. Vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em
- C. Vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con
- D. Vợ hoặc chồng, anh chị em ruột.

**Câu 131. Tài sản nào sau đây phải thực hiện kê khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018?**

- A. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài.
- B. Sổ tiết kiệm với số tiền 45 triệu đồng.
- C. Đá quý trị giá 49 triệu đồng.
- D. Xe máy trị giá 40 triệu đồng.

**Câu 132. Tài sản nào sau đây khi tặng thêm phải giải trình nguồn gốc?**

- A. Nhà ở khi thay đổi về cấp nhà.
- B. Sổ tiết kiệm tặng thêm 50 triệu đồng.
- C. Đá quý trị giá 49 triệu đồng.
- D. Xe máy trị giá 40 triệu đồng.

**Câu 133. Lĩnh vực nào sau đây thuộc chức năng tham mưu của ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương?**

- A. Công tác tư tưởng.
- B. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.
- C. Công tác dân tộc, tôn giáo.
- D. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

**Câu 134. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của ban nội chính tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương do cơ quan, tổ chức nào quy định?**

- A. Ban Bí thư.
- B. Bộ Chính trị.

C. Tổng Bí thư.

D. Quốc hội.

**Câu 135. Việc công khai bản kê khai tài sản của người có nghĩa vụ kê khai được thực hiện ở các địa điểm nào sau đây?**

A. Tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi người đó cư trú.

B. Trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc.

C. Trên phương tiện thông tin đại chúng.

D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 136. Ban Đối ngoại Trung ương Đảng không có chức năng nào?**

A. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác đối ngoại nhân dân.

B. Tổ chức thực hiện quan hệ đối ngoại của Đảng.

C. Quản lý, chỉ đạo các tổ chức Hữu nghị của Việt Nam đoàn kết với nhân dân các nước trên Thế giới.

D. Quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trong hệ thống đảng, đoàn thể, tổ chức nhân dân.

**Câu 137. Hãy cho biết, nội dung nào không phải là một khái niệm trong hoạt động đối ngoại của nước ta?**

A. Đối ngoại Đảng.

B. Ngoại giao Nhà nước.

C. Đối ngoại nhân dân.

D. Ngoại giao Chính phủ.

**Câu 138. Việt Nam trở thành Thành viên chính thức của Liên hiệp quốc vào năm nào?**

A. 1975.

B. 1976.

C. 1977.

D. 1978.

**Câu 139. Việt Nam trở thành thành viên chính thức của ASEAN vào năm nào?**

A. 1995.

B. 1996.

C. 1997.

D. 1998.

**Câu 140. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) xác định phát triển kinh tế có vị trí như thế nào?**

A. Là nhiệm vụ trọng tâm.

B. Là nhiệm vụ xuyên suốt và then chốt.

C. Là nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

D. Là nhiệm vụ trung tâm.

**Câu 141. Nội dung nào dưới đây không thuộc ba đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021- 2030)?**

- A. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính.
- B. Tập trung đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong bối cảnh hiện nay.
- C. Tiếp tục phát triển toàn diện nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo gắn với khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự cường và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam.
- D. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn.

**Câu 142. Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá (XI) quyết định thành lập cơ quan nào?**

- A. Ban Nội chính Trung ương.
- B. Ban Nội chính các tỉnh, thành uỷ.
- C. Ban Kinh tế Trung ương.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 143. Mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ lên CNXH nước ta là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được xác định tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ mấy?**

- A. Lần thứ VIII (1996).
- B. Lần thứ IX (2001).
- C. Lần thứ X (2006).
- D. Lần thứ XI (2011).

**Câu 144. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định các thành phần kinh tế nước ta gồm những thành phần kinh tế nào?**

- A. Kinh tế quốc doanh; kinh tế tập thể; kinh tế cá thể; kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư bản nhà nước; kinh tế gia đình.
- B. Kinh tế nhà nước; kinh tế hợp tác xã; kinh tế cá thể, tiểu chủ; kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư bản nhà nước.
- C. Kinh tế nhà nước; kinh tế tập thể; kinh tế tư nhân; kinh tế tư bản nhà nước; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
- D. Kinh tế nhà nước; kinh tế tập thể; kinh tế tư nhân; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

**Câu 145. Tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện theo nguyên tắc nào dưới đây?**



**Câu 152. Theo Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đối tượng góp ý xây dựng Đảng là?**

- A. Cán bộ, đảng viên.
- B. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các ban đảng Trung ương; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương.
- C. Ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ các cấp; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ các cơ quan đảng ở các cấp; chi uỷ, chi bộ.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 153. Hệ thống tổ chức của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tổ chức theo mấy cấp?**

- A. Theo 3 cấp
- B. Theo 4 cấp
- C. Theo 5 cấp
- D. Theo 6 cấp

**Câu 154. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nào sau đây?**

- A. Hiệp thương dân chủ
- B. Tập trung dân chủ
- C. Tự do dân chủ
- D. Tự do và tập trung dân chủ

**Câu 155. Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam thành lập ngày, tháng, năm nào?**

- A. Ngày 18 tháng 11 năm 1930
- B. Ngày 19 tháng 5 năm 1941
- C. Ngày 29 tháng 5 năm 1946
- D. Ngày 03 tháng 3 năm 1951

**Câu 156. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không thực hiện bằng các hình thức sau đây?**

- A. Thông qua hoạt động kiểm tra
- B. Giám sát mang tính nhân dân, động viên nhân dân thực hiện quyền giám sát;
- C. Tham gia hoạt động giám sát với cơ quan quyền lực nhà nước;
- D. Thông qua hoạt động của mình, tổng hợp ý kiến của nhân dân và các thành viên của Mặt trận kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt, xem xét, giải quyết, xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật.

**Câu 157. Tính chất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là gì?**

- A. Tính chính trị, tính đoàn kết giai cấp.

- B. Tính liên minh chính trị, tính chất xã hội
- C. Tính chất xã hội, tính liên minh giai cấp
- D. Tính dân chủ, tính hiệp thương

**Câu 158. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phải đặt dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào?**

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam
- C. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam
- D. Đảng cộng sản Việt Nam và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam

**Câu 159. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có mối quan hệ như thế nào với các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị?**

- A. Ủy ban Mặt trận giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với các tổ chức thành viên
- B. Mối quan hệ bình đẳng, hoạt động độc lập
- C. Ủy ban Mặt trận tạo điều kiện hỗ trợ giúp đỡ các thành viên hoạt động trong khuôn khổ Điều lệ của các thành viên.
- D. Mối quan hệ hợp tác bình đẳng, đoàn kết, chân thành, tôn trọng lẫn nhau.

**Câu 160. Theo quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, chủ thể giám sát và phản biện xã hội là?**

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.
- B. Các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến cơ sở.
- C. Các tổ chức chính trị - xã hội.
- D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ Trung ương đến cơ sở, bao gồm: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**Câu 161. Các đoàn thể chính trị - xã hội chủ trì phản biện xã hội trong phạm vi nào?**

- A. Các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- B. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

C. Các dự thảo văn bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên, tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể mình.

D. Các văn bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên, tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể mình.

**Câu 162. Hiệp thương dân chủ là nguyên tắc tổ chức, hoạt động đặc thù của tổ chức nào sau đây:**

- A. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.                      B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.  
C. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.                              D. Hội Cựu chiến binh Việt Nam

**Câu 163. Tổ chức nào không là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam?**

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam.  
B. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  
C. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.  
D. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**Câu 164. Quan hệ giữa các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện không theo nguyên tắc nào?**

- A. Hiệp thương dân chủ.                      B. Đoàn kết chân thành, tôn trọng lẫn nhau.  
C. Tập trung dân chủ.                              D. Phối hợp và thống nhất hành động.

**Câu 165. Đâu là chức năng trung tâm, là mục tiêu hoạt động của Công đoàn Việt Nam?**

- A. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.  
B. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội.  
C. Tuyên truyền, vận động, giáo dục người lao động.  
D. Tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

**Câu 166. Đối tượng nào không được xem xét kết nạp vào Công đoàn Việt Nam?**

- A. Người lao động Việt Nam làm việc trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.  
B. Người Việt Nam lao động tự do hợp pháp.  
C. Người Việt Nam đang làm việc theo hợp đồng lao động ở nước ngoài.  
D. Người mang quốc tịch nước ngoài đang làm việc tại Việt Nam.

**Câu 167. Vai trò, trách nhiệm của Công đoàn được Hiến pháp nước ta ghi nhận thành một điều riêng biệt đầu tiên từ năm nào:**

- A. 1959                      B. 1980                      C. 1992                      D. 2013

**Câu 168. Nội dung nào không phải là phương pháp hoạt động của công đoàn?**

- A. Phương pháp thuyết phục.      B. Tổ chức cho người lao động hoạt động.  
C. Hoạt động bằng quy chế.      D. Hiệp thương.

**Câu 169. Đây là nguồn thu tài chính của công đoàn do đoàn viên công đoàn đóng?**

- A. Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ.                      B. Kinh phí công đoàn.  
C. Đoàn phí công đoàn.                                      D. Các nguồn thu khác.

**Câu 170. Trong những hành vi sau đây, hành vi nào không bị nghiêm cấm theo quy định của Luật Công đoàn năm 2012?**

- A. Cản trở, gây khó khăn trong việc thực hiện quyền công đoàn  
B. Phân biệt đối xử hoặc có hành vi gây bất lợi đối với người lao động vì lý do thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn  
C. Sử dụng biện pháp kinh tế hoặc biện pháp khác gây bất lợi đối với tổ chức và hoạt động công đoàn; Lợi dụng quyền công đoàn để vi phạm pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.  
D. Đấu tranh bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động khi bị xâm phạm.

**Câu 171. Theo Luật Công đoàn năm 2012, nội dung nào không thuộc trách nhiệm của Nhà nước đối với công đoàn?**

- A. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lao động, công đoàn và quy định khác của pháp luật có liên quan đến tổ chức công đoàn, quyền, nghĩa vụ của người lao động.  
B. Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về công đoàn  
C. Phối hợp với Công đoàn chăm lo và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.  
D. Phối hợp với Công đoàn trong bố trí, sử dụng cán bộ công đoàn.

**Câu 172. Công đoàn Việt Nam ra đời ngày tháng năm nào?**

- A. Ngày 28/7/1929                      B. Ngày 28/7/1930



C. Ngày 28/7/1931

D. Ngày 28/7/1932

**Câu 173. Hệ thống Công đoàn Việt Nam bao gồm những cấp cơ bản nào?**

A. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động huyện; Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn.

B. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Công đoàn ngành Trung ương; Công đoàn ngành địa phương; Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn.

C. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn.

D. Cấp trung ương; cấp địa phương; cấp huyện; cấp cơ sở.

**Câu 174. Vai trò của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động ?**

A. Đại diện bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho chủ doanh nghiệp;

B. Đại diện bảo vệ lợi ích của người lao động;

C. Là cầu nối của người lao động và chủ doanh nghiệp;

D. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động.

**Câu 175. Nguyên tắc nào sau đây là nguyên tắc tổ chức và hoạt động công đoàn?**

A- Gắn bó với đoàn viên, người lao động;

B- Đại diện bảo vệ lợi ích của người lao động;

C- Hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ;

D- Theo chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

**Câu 176. Theo quy định của pháp luật, một cuộc đình công như thế nào là hợp pháp?**

A - Không phát hiện từ tranh chấp lao động tập thể;

B- Không do những người lao động cùng làm việc trong một doanh nghiệp tiến hành;

C - Khi đã có quyết định hoãn hoặc ngừng cuộc đình công;

D - Do BCH công đoàn cơ sở tổ chức và lãnh đạo cuộc đình công;

**Câu 177. Điều mấy trong Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam quy định riêng về tổ chức và hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam?**

A. Điều 9.

B. Điều 10.

C. Điều 11.

D. Điều 12.

**Câu 178. Nội dung nào sau đây không phải là chức năng của Công đoàn Việt Nam?**

- A. Đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động;
- B. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội.
- C. Tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động
- D. Tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội

**Câu 179. Đại hội, hội nghị công đoàn các cấp hợp lệ khi nào?**

- A. Khi có ít nhất  $\frac{1}{2}$  tổng số thành viên được triệu tập tham dự.
- B. Khi có ít nhất trên  $\frac{1}{2}$  tổng số thành viên được triệu tập tham dự.
- C. Khi có ít nhất  $\frac{2}{3}$  tổng số thành viên được triệu tập tham dự.
- D. Khi có ít nhất trên  $\frac{2}{3}$  tổng số thành viên được triệu tập tham dự.

**Câu 180. Người trúng cử cơ quan lãnh đạo công đoàn các cấp phải đạt được số phiếu bầu là bao nhiêu?**

- A. Quá  $\frac{1}{2}$  so với tổng số đại biểu được triệu tập dự đại hội, hội nghị.
- B. Quá  $\frac{1}{2}$  so với tổng số đại biểu tham dự đại hội, hội nghị.
- C. Quá  $\frac{1}{2}$  so với tổng số phiếu hợp lệ.
- D. Quá  $\frac{1}{2}$  so với tổng số phiếu thu về.

**Câu 181. Quyền công đoàn được tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội trong nội dung nào sau đây?**

- A. Công đoàn không được tham gia với cơ quan nhà nước quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; giải quyết khiếu nại, tố cáo của người lao động.
- B. Tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.
- C. Không được tham gia về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, lao động, việc làm, tiền lương, BHXH, BHYT, bảo hộ lao động và chính sách, pháp luật khác liên quan đến người lao động.
- D. Công đoàn tự tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

**Câu 182. Nội dung nào không phải là nguyên tắc hoạt động của Công đoàn?**

- A. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.      B. Liên hệ mật thiết với quần chúng.  
C. Tập trung dân chủ.                      D. Hiệp thương dân chủ

**Câu 183. Theo quy định tại Luật Công đoàn năm 2012, quan hệ giữa Công đoàn với Nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp là quan hệ gì?**

- A. Lãnh đạo, chỉ đạo                              B. Hợp tác, phối hợp  
C. Lãnh đạo, phối hợp                            D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 184. Luật Công đoàn năm 2012 do cơ quan nào ban hành?**

- A - Chính phủ                                      B - Quốc hội  
C - Chủ tịch nước                                  D - Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**Câu 185. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là?**

- A. Đại hội Đại biểu toàn quốc.  
B. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.  
C. Ban chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.  
D. Ban Bí thư Trung ương Đoàn.

**Câu 186. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thuộc loại hình tổ chức nào sau đây?**

- A. Tổ chức chính trị                              B. Tổ chức chính trị - xã hội  
C. Tổ chức xã hội                                  D. Tổ chức xã hội đặc thù

**Câu 187. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nào?**

- A. Hợp tác, bình đẳng, phối hợp và thống nhất hành động  
B. Hiệp thương dân chủ  
C. Nguyên tắc tập trung dân chủ  
D. Đoàn kết, chân thành, tôn trọng lẫn nhau.

**Câu 188. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giữa 2 kỳ đại hội là?**

- A. Đại hội đại biểu                              B. Ban chấp hành  
C. Ban thường vụ                                D. Cơ quan chuyên trách

**Câu 189. Nhiệm kỳ đại hội của chi đoàn là?**

- A. 5 năm 2 lần                      B. 1 năm 1 lần  
C. 5 năm 1 lần                      D. 2 năm 1 lần

**Câu 190. Hội nghị Ban chấp hành của Đoàn chỉ có giá trị khi?**

- A. Có 100% số Ủy viên BCH tham dự  
B. Có ít nhất 2/3 số Ủy viên BCH tham dự  
C. Ít nhất 1/2 số Ủy viên BCH tham dự  
D. Ít nhất 2/3 số Ủy viên BCH được Đại hội bầu tham dự

**Câu 191. Theo quy chế cán bộ đoàn, tuổi để lần đầu giữ chức Bí thư tỉnh Đoàn là bao nhiêu?**

- A. Không quá 33 tuổi                      B. Không quá 35 tuổi  
C. Không quá 37 tuổi                      D. Không quá 40 tuổi

**Câu 192 Theo quy chế cán bộ đoàn, tuổi để lần đầu giữ chức Bí thư Trung ương Đoàn là bao nhiêu?**

- A. Không quá 33 tuổi                      B. Không quá 35 tuổi  
C. Không quá 37 tuổi                      D. Không quá 40 tuổi

**Câu 193. Năm nào là năm được Ban Bí thư Trung ương Đảng chọn là “Năm Thanh niên tình nguyện”?**

- A. Năm 2011              B. Năm 2012              C. Năm 2013              D. Năm 2014

**Câu 194. Phong trào thi đua tiêu biểu nhất của tuổi trẻ 2 miền Nam-Bắc trong kháng chiến chống Mỹ những năm 60 là?**

- A. Ba sẵn sàng, năm xung phong                      B. Đeo tay cày, hay tay súng  
C. Vai trăm cân, chân vạn dặm.                      D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 195. “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng vừa chuyên. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”. Câu nói trên được Bác Hồ nêu rõ trong dịp nào?**

- A. Trong Di chúc của Người.  
B. Nhân dịp Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II.

- C. Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ hai (họp từ ngày 20 đến ngày 26/3/1931).
- D. Tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III.

**Câu 196. Trong Điều lệ Đảng, Đảng ta đã xác định chức năng của Đoàn là?**

- A. Người giúp sức cho Đảng
- B. Là đội dự bị tin cậy của Đảng.
- C. Là tổ chức hoạt động theo đường lối chủ trương của Đảng.
- D. Là cánh tay đắc lực của Đảng

**Câu 197. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam là?**

- A. Tự nguyện, tự quản; Hiệp thương dân chủ; Đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau; Hợp tác bình đẳng, phối hợp và thống nhất hành động.
- B. Tự nguyện, tự quản; Hiệp thương dân chủ; Đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau; Hợp tác bình đẳng, phối hợp hành động.
- C. Tự nguyện, tự quản; Hiệp thương dân chủ; Hợp tác bình đẳng, phối hợp và thống nhất hành động.
- D. Tự nguyện, tự quản; Hiệp thương dân chủ; Đoàn kết tôn trọng lẫn nhau.

**Câu 198. Báo Tiền phong là cơ quan ngôn luận của tổ chức nào?**

- A. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh                      B. Đảng cộng sản Việt Nam
- C. Mặt trận tổ quốc Việt Nam                D. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam

**Câu 199. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của chi đoàn là gì?**

- A. Đại hội đại biểu cấp chi đoàn.                      B. Đại hội đoàn viên.
- C. Ban Chấp hành chi đoàn.                              D. Đoàn cấp trên.

**Câu 200. Tổ chức cơ sở Đoàn là gì?**

- A. Chi đoàn cơ sở.    B. Đoàn cơ sở.
- C. Đoàn cơ sở và chi đoàn bộ phận.                D. Đoàn cơ sở và chi đoàn cơ sở.

**Câu 201. Đơn vị có mấy đoàn viên trở lên được thành lập chi đoàn?**

- A. Có ít nhất 3 đoàn viên                              B. Có ít nhất 4 đoàn viên
- C. Có ít nhất 5 đoàn viên                              D. Có ít nhất 6 đoàn viên

**Câu 202. Điều kiện để thành lập Đoàn cơ sở là gì?**

- A. Có ít nhất 50 đoàn viên và 2 chi đoàn.
- B. Có ít nhất 50 đoàn viên và 3 chi đoàn.
- C. Có ít nhất 30 đoàn viên và 2 chi đoàn.
- D. Có ít nhất 30 đoàn viên và 3 chi đoàn.

**Câu 203. Chi đoàn có từ 9 đoàn viên trở lên thì được bầu bao nhiêu Ủy viên Ban Chấp hành?**

- A. 1-2 UV BCH
- B. 2 - 3 UV BCH
- C. 3-4 UV BCH
- D. 3-5 UV BCH

**Câu 204. Đoàn thanh niên cấp huyện (tương đương) được bầu bao nhiêu Ủy viên Ban Chấp hành?**

- A. 15-33 UV BCH.
- B. 20-33 UV BCH.
- C. 25-33 UV BCH.
- D. 30-33 UV BCH.

**Câu 205. Phong trào đoàn kết 3 lực lượng thanh niên gồm những lực lượng nào?**

- A. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công an, Quân đội
- B. Công an, Quân đội, Cựu chiến binh
- C. Hội Phụ nữ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công đoàn
- D. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Cựu chiến binh, Hội Nông dân.

**Câu 206. “Tháng thanh niên” được công nhận từ năm nào?**

- A. 2000
- B. 2003
- C. 2004
- D. 2005

**Câu 207. Nội dung của phong trào 3 trách nhiệm của Đoàn TNCSHCM là gì?**

- A. Trách nhiệm với nhân dân, công việc (cơ quan, đơn vị) và bản thân
- B. Trách nhiệm với nhân loại, công việc (cơ quan, đơn vị), gia đình
- C. Trách nhiệm với gia đình, xã hội, bản thân.
- D. Trách nhiệm bản thân, công việc (cơ quan, đơn vị), gia đình.

**Câu 208. Thanh niên có quyền và nghĩa vụ gì trong quản lý nhà nước và xã hội?**

- A. Nâng cao ý thức công dân, chấp hành pháp luật, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

- B. Được ứng cử, đề cử vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị với cơ quan, tổ chức về những vấn đề mà mình quan tâm; tham gia góp ý xây dựng các chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên và các chính sách, pháp luật khác.
- C. Tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 209. Cơ quan tư vấn của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh niên là?**

- A. Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam
- B. Bộ Nội vụ
- C. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
- D. Văn phòng Thủ tướng chính phủ

**Câu 210. Luật Thanh niên có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm nào?**

- A. Ngày 01 tháng 7 năm 2005                      B. Ngày 01 tháng 7 năm 2006
- C. Ngày 01 tháng 7 năm 2007                      D. Ngày 01 tháng 7 năm 2008

**Câu 211. Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam có mục đích gì?**

- A. Đoàn kết, tập hợp giáo dục mọi tầng lớp thanh niên Việt Nam.
- B. Đại diện, bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên, thanh niên và tổ chức thành viên trước pháp luật và công luận.
- C. Đoàn kết, tập hợp rộng rãi các tầng lớp thanh niên Việt Nam cùng phấn đấu cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.
- D. Hướng dẫn và tạo điều kiện để Hội viên hoàn thiện nhân cách, trở thành công dân tốt, cống hiến tài năng và sức trẻ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Câu 212. Đoàn Thanh niên Lao động chính thức mang tên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ mấy?**

- A. Lần thứ IV.    B. Lần thứ V.                      C. Lần thứ VI.                      D. Lần thứ VII.

**Câu 213. Hội Nông dân Việt Nam được tổ chức theo mấy cấp?**

- A. 3 cấp: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; và cấp huyện.
- B. 4 cấp: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cấp huyện; và cấp xã, phường, thị trấn.

C. 5 cấp: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cấp huyện; cấp cơ sở và cấp ấp, khu vực.

D. 6 cấp: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cấp huyện; cấp cơ sở; cấp ấp, khu vực và cấp tổ Hội.

**Câu 214. Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn” xác định giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ của ngành nào?**

A. Là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội

B. Là nhiệm vụ của Hội Nông dân Việt Nam

C. Là nhiệm vụ của Mặt trận tổ quốc Việt Nam

D. Là nhiệm vụ của ngành nông nghiệp

**Câu 215. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ nhất được tổ chức vào năm nào?**

A. Năm 1987

B. Năm 1988

C. Năm 1989

D. Năm 1990

**Câu 216. Nhiệm kỳ Đại hội Hội Nông dân từ cấp Trung ương đến cấp cơ sở là mấy năm?**

A. 5 năm

B. 4 năm

C. 3 năm

D. 2,5 năm

**Câu 217. Đâu là quyền lợi của Hội viên Hội Nông dân Việt Nam?**

A. Được ứng cử, đề cử, bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hội

B. Được Hội hướng dẫn, giúp đỡ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng.

C. Được dân chủ thảo luận và biểu quyết những công việc của Hội

D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 218. Hệ thống tổ chức Quỹ Hỗ trợ nông dân được hình thành mấy cấp? Cấp nào?**

A. 1 cấp (Trung ương).

B. 2 cấp (Trung ương, tỉnh).

C. 3 Cấp (Trung ương, tỉnh, huyện).

D. 4 cấp (Trung ương, tỉnh, huyện, xã).

**Câu 219. Trong sự nghiệp xây dựng nông thôn mới hiện nay, lực lượng nào giữ vị trí là chủ thể?**

A. Phụ nữ.

B. Thanh niên.

C. Công nhân.

D. Nông dân.



**Câu 220. Quyết định 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ quyết định Hội Nông dân Việt Nam thực hiện những nhiệm vụ nào?**

- A. Hội Nông dân Việt Nam phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020.
- B. Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020.
- C. Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội giai đoạn 2011-2020.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 221. Nghị Quyết số 26 -NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa X bàn về lĩnh vực nào sau đây?**

- A. Nông nghiệp, nông thôn.
- B. Nông nghiệp, công nghiệp, nông thôn.
- C. Nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, nông thôn.
- D. Nông nghiệp, nông dân, nông thôn

**Câu 222. Hội Nông dân Việt Nam là tổ chức mang tính chất nào sau đây?**

- A. Chính trị - nghề nghiệp.
- B. Xã hội - nghề nghiệp.
- C. Xã hội từ thiện.
- D. Chính trị - xã hội.

**Câu 223. Hội Nông dân là tổ chức Chính trị - Xã hội chịu sự lãnh đạo trực tiếp của ai?**

- A. Cấp uỷ cùng cấp.
- B. Uỷ ban nhân dân cùng cấp.
- C. Ban Dân vận cùng cấp.
- D. Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

**Câu 224. Nội dung nào sau đây không thuộc chức năng của Hội Nông dân Việt Nam?**

- A. Tập hợp, vận động, giáo dục hội viên, nông dân phát huy quyền làm chủ, tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực về mọi mặt.
- B. Đại diện giai cấp nông dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.
- C. Chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nông dân; tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân trong sản xuất, kinh doanh và đời sống.
- D. Tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội.

**Câu 225. Cơ quan ngôn luận của Hội Nông dân Việt Nam hiện nay có tên là gì?**

- A. Báo Nông dân
- B. Báo Tiếng nói nhà nông
- C. Báo Nông thôn Ngày nay
- D. Báo Tiếng dân

**Câu 226. Nghị quyết số 26 -NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn” đề ra mục tiêu đến năm 2020 lao động nông nghiệp còn bao nhiêu % lao động xã hội?**

- A. Còn 30%
- B. Còn 40%
- C. Còn 35%
- D. Còn 45%

**Câu 227. Công cuộc xây dựng nông thôn mới hiện nay là nhiệm vụ của ai?**

- A. Của Nhà nước
- B. Của nông dân
- C. Của doanh nghiệp
- D. Của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội

**Câu 228. Mối quan hệ giữa tổ chức Hội LHPN VN các cấp với Ủy ban nhân dân được thực hiện theo nguyên tắc nào?**

- A. Phối hợp công tác
- B. Hiệp thương dân chủ
- C. Tham mưu, đề xuất
- D. Chỉ đạo công tác

**Câu 229. Công chức 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xử lý như thế nào?**

- A. Giải quyết thôi việc.
- B. Bố trí công tác khác.
- C. Giáng chức.
- D. Hạ bậc lương.

**Câu 230. Cán bộ, công chức bị khiển trách hoặc cảnh cáo thì thời gian nâng lương bị kéo dài mấy tháng?**

- A. 3 tháng.
- B. 6 tháng.
- C. 9 tháng.
- D. 12 tháng.

**Câu 231. Công chức loại C có thời gian tập sự là mấy tháng?**

- A. 9 tháng.
- B. 12 tháng.
- C. 18 tháng.
- D. 24 tháng.

**Câu 232. Công chức loại D có thời gian tập sự là mấy tháng?**

- A. 6 tháng.
- B. 9 tháng.
- C. 12 tháng.
- D. 18 tháng.

**Câu 233. Thời gian tập sự của công chức có được tính vào thời gian xét nâng bậc lương hay không?**

- A. Có.  
B. Không.  
C. Có, nhưng với điều kiện phải hoàn thành tốt nhiệm vụ.  
D. Cơ quan quản lý công chức có thể xem xét quyết định, tùy từng trường hợp cụ thể.

**Câu 234. Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức thì thời hạn nâng lương bị kéo dài là bao nhiêu?**

- A. 12 tháng          B. 9 tháng          C. 6 tháng          D. 3 tháng

**Câu 235. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm, thì thời hạn nâng lương bị kéo dài là bao nhiêu:**

- A. 12 tháng          B. 9 tháng          C. 6 tháng          D. 3 tháng

**Câu 236. Người tập sự được hưởng 100% mức lương và phụ cấp của ngạch tuyển dụng tương ứng với trình độ đào tạo đối với những trường hợp nào?**

- A. Làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;  
B. Làm việc trong các ngành, nghề độc hại nguy hiểm;  
C. Là người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ.  
D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 237. Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý cán bộ, công chức phải thông báo cho cán bộ bằng văn bản về thời điểm nghỉ hưu trước bao nhiêu tháng tính đến ngày cán bộ nghỉ hưu:**

- A. 12 tháng          B. 9 tháng          C. 6 tháng          D. 3 tháng

**Câu 238. Thời hạn bổ nhiệm công chức là bao nhiêu năm (trừ trường hợp thực hiện theo pháp luật chuyên ngành và của cơ quan có thẩm quyền)?**

- A. 2 năm          B. 3 năm          C. 4 năm          D. 5 năm

**Câu 239. Theo Luật cán bộ, công chức năm 2019, “từ chức” được định nghĩa như thế nào?**

- A. Là việc cán bộ, công chức được thôi giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.
- B. Là việc cán bộ, công chức đề nghị được thôi giữ chức vụ khi không hoàn thành nhiệm vụ dù chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.
- C. Là việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ.
- D. Là việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đề nghị được thôi giữ chức vụ khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.

**Câu 240. Theo Luật cán bộ, công chức năm 2019, “miễn nhiệm” được định nghĩa như thế nào?**

- A. Là việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý không được tiếp tục giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.
- B. Là việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đề nghị được thôi giữ chức vụ khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.
- C. Là việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ.
- D. Là việc cán bộ, công chức được thôi giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.

**Câu 241. Theo Luật cán bộ, công chức, viên chức năm 2019, công chức được xét nâng ngạch phải đáp ứng những điều kiện nào?**

- A. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian xử lý kỷ luật.
- B. Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;
- C. Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức.
- D. Đáp ứng cả 3 điều kiện trên.

**Câu 242. Việc bổ nhiệm vào ngạch công chức được thực hiện trong các trường hợp nào sau đây?**

- A. Người được tuyển dụng đã hoàn thành chế độ tập sự;
- B. Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch
- C. Công chức chuyển sang ngạch tương đương
- D. Cả ba trường hợp trên.

**Câu 243. Nội dung nào sau đây không phải là nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ?**

- A. Thực hiện đúng, đầy đủ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- B. Có ý thức tổ chức kỷ luật.
- C. Chủ động và phối hợp chặt chẽ trong thi hành công vụ.
- D. Bảo vệ, quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản doanh nghiệp giao cho.

**Câu 244. Nội dung nào sau đây không thuộc quyền của cán bộ, công chức được bảo đảm các điều kiện thi hành công vụ?**

- A. Được giao quyền tương xứng với nhiệm vụ.
- B. Được bảo đảm các trang thiết bị và các điều kiện làm việc theo quy định của pháp luật.
- C. Được tăng lương trước thời hạn.
- D. Được pháp luật bảo vệ khi thi hành công vụ.

**Câu 245. Điều kiện nào sau đây không phải là điều kiện đăng ký dự tuyển công chức?**

- A. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- B. Đủ 20 tuổi trở lên.
- C. Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- D. Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp.

**Câu 246. Quản lý cán bộ, công chức bao gồm những nội dung nào dưới đây?**

- A. Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức;
- B. Xây dựng kế hoạch, quy hoạch cán bộ, công chức;
- C. Quy định chức danh và cơ cấu cán bộ;
- D. Cả 3 phương án trên

**Câu 247. Thi nâng ngạch đối với công chức nhằm mục đích để?**

- A. Đánh giá, tuyển chọn và bố trí công chức vào các vị trí chuyên môn nghiệp vụ cao hơn
- B. Tuyển dụng công chức
- C. Làm căn cứ xét lương và phụ cấp cho phù hợp
- D. Làm cơ sở xây dựng cơ cấu công chức của các cơ quan, tổ chức

**Câu 248. Những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến bí mật nhà nước?**

A- Không được tiết lộ thông tin liên quan đến bí mật nhà nước dưới mọi hình thức;

B- cán bộ, công chức làm việc ở ngành nghề có liên quan đến bí mật nhà nước thì trong thời gian 05 năm, kể từ khi có quyết định nghỉ hưu, thôi việc, không được làm công việc có liên quan đến ngành, nghề mà trước đây mình đã đảm nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc liên doanh với nước ngoài;

C- Chính phủ quy định cụ thể danh mục ngành, nghề, công việc, thời hạn mà cán bộ công chức không được làm và chính sách đối với những người phải áp dụng quy định này.

D- Cả 3 phương án trên.

**Câu 249. Theo Luật cán bộ, công chức năm 2019, văn hóa giao tiếp ở công sở gồm những nội dung nào?**

A. Cán bộ công chức phải có thái độ lịch sự, tôn trọng đồng nghiệp; ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc.

B. Cán bộ, công chức phải lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; công bằng, vô tư, khách quan khi nhận xét, đánh giá; thực hiện dân chủ và đoàn kết nội bộ.

C. Khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức phải mang phù hiệu hoặc thẻ công chức, có tác phong lịch sự, giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp.

D. Cả 3 nội dung trên.

**Câu 250. Nhiệm vụ nào sau đây không thuộc thẩm quyền của cơ quan sử dụng công chức?**

A. Bố trí, phân công nhiệm vụ và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của công chức.

B. Thanh tra, kiểm tra hoạt động của công chức ngoài giờ làm việc theo quy định.

C. Đánh giá công chức theo quy định.

D. Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với công chức.

**Câu 251. Việc quản lý biên chế công chức phải tuân thủ nguyên tắc nào?**

A. Đáp ứng yêu cầu bảo đảm biên chế công chức phù hợp với đổi mới hệ thống chính trị.

B. Đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm biên chế công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- C. Đáp ứng yêu cầu thực hiện phân cấp quản lý công chức trong các cơ quan nhà nước.
- D. Đáp ứng yêu cầu xây dựng bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực

**Câu 252. Theo Luật cán bộ, công chức năm 2019, nội dung nào dưới đây không phải là quyền của cán bộ, công chức?**

- A. Được đảm bảo quyền học tập, nghiên cứu khoa học
- B. Được quyền thành lập công ty hợp danh.
- C. Được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.
- D. Được hưởng chính sách ưu đãi về phương tiện đi lại.

**Câu 253. Viên chức bị kỷ luật khiển trách thì thời hạn nâng lương bị kéo dài là bao nhiêu?**

- A. 12 tháng      B. 9 tháng      C. 6 tháng      D. 3 tháng

**Câu 254. Trong thời hạn chậm nhất bao nhiêu ngày, kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác?**

- A. 30 ngày      B. 20 ngày      C. 15 ngày      D. 10 ngày

**Câu 255. Trong thời gian tập sự, người tập sự có trình độ từ đại học trở xuống được hưởng bao nhiêu % mức lương bậc 1 của ngạch tuyển dụng?**

- A. 70%      B. 75%      C. 80%      D. 85%

**Câu 256. Trong thời gian tập sự, người tập sự có trình độ thạc sĩ được hưởng mức lương như thế nào của ngạch tuyển dụng?**

- A. 90% bậc 1 của ngạch tuyển dụng      B. 100% bậc 1 của ngạch tuyển dụng
- C. 85% bậc 2 của ngạch tuyển dụng      D. 90% bậc 2 của ngạch tuyển dụng

**Câu 257. Theo Luật cán bộ, công chức năm 2019, hình thức kỷ luật nào sau đây không áp dụng đối với cán bộ?**

- A. Cảnh cáo.      B. Cách chức.      C. Giáng chức.      D. Bãi nhiệm.

**Câu 258. Theo Luật cán bộ, công chức năm 2019, đâu là hình thức kỷ luật đối với cán bộ?**

- A. Hạ bậc lương      B. Giáng chức      C. Cách chức      D. Buộc thôi việc

**Câu 259. Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2019, đâu không phải là hình thức kỷ luật đối với công chức?**

- A. Khiển trách; B. Cảnh cáo; C. Cách chức; D. Bãi nhiệm.

**Câu 260. Theo quy định hiện hành, Quốc hội bao gồm những chức năng nào?**

- A. Chức năng lập hiến, lập pháp.  
B. Chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.  
C. Chức năng giám sát tối cao đối với toàn bộ hoạt động của Nhà nước.  
D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 261. Nội dung nào sau đây không thuộc quan điểm của Kết luận số 64-KL/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XI về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”?**

- A. Nhất thiết ở Trung ương có tổ chức nào thì ở địa phương cũng có tổ chức đó.  
B. Cần tăng cường kiêm nhiệm một số chức danh trong các tổ chức của hệ thống chính trị.  
C. Những chủ trương đã thực hiện, nhưng thực tiễn khẳng định là không phù hợp thì điều chỉnh, sửa đổi ngay.  
D. Quyền hạn đi đôi với trách nhiệm và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

**Câu 262. Tổ chức nào sau đây không phải là đoàn thể chính trị - xã hội?**

- A. Hội Nông dân Việt Nam. B. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.  
C. Hội Cựu chiến binh Việt Nam. D. Hội Luật gia Việt Nam.

**Câu 263. Đoàn thể chính trị - xã hội nào được thành lập sớm nhất?**

- A. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. B. Hội Nông dân Việt Nam.  
C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. D. Công đoàn Việt Nam.

**Câu 264. Khái niệm “hệ thống chính trị” lần đầu tiên được Đảng ta sử dụng khi nào?**

- A. Tại Hội nghị Trung ương 6 khóa VI  
B. Tại Hội nghị Trung ương 3 khóa VII  
C. Tại Hội nghị Trung ương 2 khóa VIII  
D. Tại Hội nghị Trung ương 5 khóa IX



**Câu 265. Hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam vận hành theo cơ chế nào?**

- A. Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ
- B. Đảng làm chủ, Nhà nước lãnh đạo, nhân dân quản lý
- C. Đảng quản lý, nhà nước lãnh đạo, nhân dân làm chủ
- D. Đảng lãnh đạo, Nhà nước làm chủ, nhân dân quản lý

**Câu 266. Cơ quan nào là cơ quan chấp hành của Quốc hội, cơ quan hành chính cao nhất của nước CHXHCN Việt Nam?**

- A. Bộ Chính trị
- B. Ban Bí thư
- C. Chính phủ
- D. Quốc hội

**Câu 267. Chính phủ không có chức năng nào?**

- A. Là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.
- B. Là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất.
- C. Là cơ quan chấp hành của Quốc hội.
- D. Quản lý nhà nước theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

**Câu 268. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) là một xã hội như thế nào?**

- A. Dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.
- B. Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.
- C. Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.
- D. Dân giàu, nước mạnh, công bằng, văn minh.

**Câu 269. Vị trí pháp lý của Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam**

- A. Là cơ quan chấp hành của Nhà nước.
- B. Là cơ quan chấp hành của Quốc hội.
- C. Là cơ quan quyền lực của nhà nước.
- D. Là cơ quan quyền lực của Quốc hội.

**Câu 270. Theo Hiến pháp 2013 thì chức năng nào không phải của Chính phủ?**

- A. Chính phủ là cơ quan chấp hành của Quốc hội.
- B. Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- C. Chính phủ là cơ quan duy nhất có thẩm quyền ban hành văn bản dưới luật.

D. Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội.

**Câu 271. Thẩm quyền công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh là của ai?**

- A. Chủ tịch Quốc hội.      B. Thủ tướng Chính phủ.  
C. Chủ tịch nước              D. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Câu 272. Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc nào?**

- A. Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.  
B. Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và nhờ người khác bỏ phiếu kín.  
C. Phổ thông, trung cầu dân ý và bỏ phiếu kín.  
D. Phổ thông, bình đẳng và đại diện cử tri.

**Câu 273. Nội dung nào sau đây không phải là nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội:**

- A. Quyết định mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;  
B. Thống nhất quản lý về kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, thông tin, truyền thông, đối ngoại, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.  
C. Quyết định thành lập, bãi bỏ bộ, cơ quan ngang bộ của Chính phủ  
D. Thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt

**Câu 274. Theo Hiến pháp 2013, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân là thuộc chức danh nào dưới đây?**

- A. Tổng Bí thư                      B. Chủ tịch nước  
C. Thủ tướng Chính phủ              D. Chủ tịch Quốc hội

**Câu 275. Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật chính quyền địa phương được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 15, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 22-11-2019 có hiệu lực thi hành từ ngày?**

- A. 01-12-2019      B. 01-01-2020      C. 01-7-2020      D. 01-6-2020

**Câu 276. Theo Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị thì việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành định kỳ vào năm thứ mấy của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp?**

- A. Năm thứ 2.      B. Năm thứ 3.      C. Năm thứ 4.      D. Năm thứ 5.

**Câu 277. Theo Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị thì phiếu tín nhiệm được thể hiện theo mẫu với mấy mức độ?**

- A. 2 mức.              B. 3 mức.              C. 4 mức.              D. 5 mức.

**Câu 278. Theo quy định hiện hành của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, phiếu đảng viên do tổ chức nào quản lý?**

- A. Đảng bộ, chi bộ cơ sở.  
B. Ban tổ chức cấp ủy huyện và tương đương.  
C. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở.  
D. Ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy và tương đương.

**Câu 279. Theo quy định hiện hành của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, cấp ủy viên khi chuyển sinh hoạt tạm thời có còn là cấp ủy viên hay không?**

- A. Không còn là cấp ủy viên.      B. Là cấp ủy viên nơi sinh hoạt tạm thời.  
C. Vẫn là cấp ủy viên.              D. Vẫn là cấp ủy viên nơi sinh hoạt chính thức.

**Câu 280. Theo quy định hiện hành của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, số thành viên của hội nghị ban chấp hành đảng bộ là?**

- A. Tổng số cấp ủy viên đương nhiệm của ban chấp hành đảng bộ.  
B. Tổng số cấp ủy viên đương nhiệm của ban chấp hành đảng bộ (trừ số thành viên đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời).  
C. Tổng số cấp ủy viên đương nhiệm của ban chấp hành đảng bộ (trừ số thành viên đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời không có mặt tại hội nghị, số thành viên đang bị đình chỉ sinh hoạt, bị khởi tố, truy tố, tạm giam).  
D. Tổng số cấp ủy viên đương nhiệm của ban chấp hành đảng bộ (trừ số thành viên đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời, số thành viên đang bị đình chỉ sinh hoạt, bị khởi tố, truy tố, tạm giam).

**Câu 281. Việc phát hiện cán bộ, đảng viên có vấn đề cần xem xét về chính trị là trách nhiệm của?**

- A. Các cấp ủy Đảng.

- B. Cơ quan tổ chức - cán bộ và các cơ quan có liên quan của Đảng và Nhà nước ở các cấp, các ngành.
- C. Mọi các bộ, đảng viên và nhân dân.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 282. Thẩm quyền thẩm tra, xác minh xem xét kết luận và quyết định sử dụng cán bộ, đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị?**

- A. Bộ Chính trị xem xét, kết luận và quyết định sử dụng đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.
- B. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy (trương đương) xem xét, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý, trao đổi với Ban Tổ chức Trung ương cho ý kiến trước khi bố trí, sử dụng.
- C. Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy (trương đương) xem xét, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy (trương đương) cho ý kiến bố trí, sử dụng.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 283. Theo hướng dẫn hiện hành của Ban Bí thư, về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng, thẩm tra lý lịch người vào Đảng gồm?**

- A. Thẩm tra người vào Đảng; cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng, con đẻ của người vào Đảng có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.
- B. Thẩm tra người vào Đảng; cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân.
- C. Thẩm tra người vào Đảng; cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng, cô, dì chú bác bên nội và bên ngoại của người vào Đảng.
- D. Thẩm tra cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng, con đẻ của người vào Đảng.

**Câu 284. Cấp ủy cơ sở muốn triệu tập đại hội bất thường, cần bảo đảm yêu cầu, điều kiện nào?**

- A. Khi cấp ủy thấy cần thiết
- B. Khi có trên một nửa tổ chức đảng trực thuộc nhất trí
- C. Khi được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 285. Sau Đại hội đảng bộ cấp huyện, nguyên Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy khóa trước không tái cử, đồng chí nào được làm triệu tập viên phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành đảng bộ khóa mới?**

- A. Đồng chí nguyên Bí thư huyện ủy mới nghỉ
- B. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức huyện ủy được tái cử cấp ủy
- C. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức tỉnh ủy, phụ trách huyện
- D. Đồng chí Chánh Văn phòng tái cử, tỉnh ủy phân công

**Câu 286. Theo quy định hiện hành, thẻ đảng của đảng viên được cấp ủy giữ lại khi nào?**

- A. Khi đảng viên đi học, đi công tác dài ngày;
- B. Khi đảng viên nghỉ ốm lâu ngày, nghỉ thai sản, nghỉ chế độ hưu trí;
- C. Đảng viên từ trần;
- D. Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng ra ngoài nước.

**Câu 287. Tiêu chuẩn nào sau đây không phải là tiêu chuẩn (chính) của cán bộ làm nghiệp vụ công tác đảng viên?**

- A. Có kiến thức ngoại ngữ tốt.
- B. Là đảng viên có phẩm chất chính trị tốt.
- C. Nắm vững nghiệp vụ công tác đảng viên.
- D. Có kiến thức tin học văn phòng.

**Câu 288. Thẩm định, thẩm tra các đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của cấp ủy cấp dưới, các đoàn thể chính trị xã hội, các cơ quan trực thuộc tỉnh ủy trước khi trình thường trực, ban thường vụ tỉnh ủy là nhiệm vụ của cơ quan nào sau đây?**

- A- Văn phòng tỉnh ủy.                      B - Ban Tuyên giáo tỉnh ủy.
- C- Ban Tổ chức tỉnh ủy.                      D - Ban Dân vận tỉnh ủy.

**Câu 289. Hệ thống cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện gồm những cơ quan nào?**

- A. Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng huyện ủy.
- B. Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng huyện ủy và Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện.
- C. Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng huyện ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị xã hội.

D. Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng huyện ủy, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị xã hội.

**Câu 290. Cơ quan nào dưới đây không được ban hành văn bản quy phạm pháp luật?**

- a. Ủy ban nhân dân tỉnh.
- b. Ủy ban nhân dân huyện.
- c. Sở Tư pháp.
- d. Hội đồng nhân dân xã.

**Câu 291. Thủ tục giới thiệu người vào Đảng trong các cơ quan, doanh nghiệp đối với những trường hợp sau như thế nào là đúng?**

A - Nơi có tổ chức đoàn thanh niên, người vào Đảng trong độ tuổi thanh niên phải là đoàn viên, được ban chấp hành đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu.

B - Nơi có tổ chức đoàn thanh niên, người vào Đảng trong độ tuổi thanh niên không là đoàn viên, phải được ban chấp hành công đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu.

C - Nơi không có tổ chức đoàn thanh niên, người vào Đảng phải được ban chấp hành công đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu.

D - Cả 3 phương án trên.

**Câu 292. Theo quy định hiện hành, tại đại hội đảng bộ, nội dung nào sau đây không thực hiện trong phiên trừ bị?**

A- Bầu đoàn chủ tịch, đoàn thư ký, ban thẩm tra tư cách đại biểu.

B- Thông qua nội quy, chương trình làm việc của đại hội, quy chế làm việc.

C- Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua.

D- Thông qua Quy chế bầu cử, hướng dẫn sinh hoạt của đại biểu.

**Câu 293. Theo quy định hiện hành, cấp ủy khóa mới điều hành công việc từ khi nào?**

A- Ngay sau khi Đại hội công bố kết quả bầu cử.

B- Khi nhận được quyết định chuẩn y của cấp ủy có thẩm quyền.

C- Sau khi bàn giao cấp ủy mới và cấp ủy cũ.

D- Cả 3 phương án trên.

**Câu 294. Theo quy định hiện hành, chế độ phụ cấp cho ủy viên ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở là bao nhiêu?**

- A- Hưởng hệ số 0,5 mức lương tối thiểu chung;
- B- Hưởng hệ số 0,4 mức lương tối thiểu chung;
- C- Hưởng hệ số 0,3 mức lương tối thiểu chung;
- D- Hưởng hệ số 0,2 mức lương tối thiểu chung.

**Câu 295. Theo quy định của Điều lệ Đảng, trong cơ quan hành pháp, tư pháp việc lập Ban cán sự đảng do?**

- A. Đại hội cùng cấp bầu.
- B. Thủ trưởng cơ quan chỉ định.
- C. Cấp ủy cùng cấp chỉ định.
- D. Cấp ủy cấp trên chỉ định.

**Câu 296. Đảng viên tự ý huỷ thẻ đảng viên, hình thức xử lý nào là đúng?**

- A. Không bị kỷ luật.
- B. Kỷ luật ở mức khiển trách.
- C. Kỷ luật ở mức cảnh cáo.
- D. Xoá tên trong danh sách đảng viên.

**Câu 297. Bộ phiếu kín trong Đảng không thực hiện trong trường hợp nào sau đây?**

- A. Bầu các cơ quan điều hành, giúp việc đại hội.
- B. Bầu cấp ủy.
- C. Bầu Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư cấp ủy.
- D. Bầu đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên.

**Câu 298. Nội dung nào sau đây không có trong các nhiệm vụ về công tác xây dựng Đảng được nêu trong Báo cáo chính trị Đại hội XIII của Đảng?**

- A. Công tác xây dựng Đảng về Chính trị
- B. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng
- C. Công tác xây dựng Đảng về kinh tế.
- D. Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tổ chức; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

**Câu 299. Nhiệm vụ trọng tâm về văn hóa được xác định tại Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là?**

- A. Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam.
- B. Tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.
- C. Chủ động hợp tác và giao lưu quốc tế về văn hoá, quảng bá văn hoá Việt Nam, tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hoá thế giới, hoàn thiện bản sắc văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

D. Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

**Câu 300. Các khâu đột phá chiến lược trong văn kiện Đại Hội XIII của Đảng gồm:**

- A. Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển.
- B. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.
- C. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ
- D. Cả 3 khâu đột phá trên

**Câu 301. Giải pháp chủ yếu để nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân từ phía cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh gồm nội dung nào?**

- A. Đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết;
- B. Phải đi sâu, đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân;
- C. Mọi quan hệ Đảng-Dân luôn là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng;
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 302. Theo Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X), việc phân công cán bộ trực tiếp phụ trách công tác dân vận ở chính quyền các cấp được quy định như thế nào?**

- A. Chính quyền các cấp phân công đồng chí Chủ tịch uỷ ban nhân dân phụ trách công tác dân vận của chính quyền.
- B. Chính quyền các cấp phân công đồng chí Phó chủ tịch uỷ ban nhân dân phụ trách công tác dân vận của chính quyền.
- C. Chính quyền các cấp phân công đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ (hoặc Trưởng phòng nội vụ) phụ trách công tác dân vận của chính quyền.
- D. Chính quyền các cấp phân công một đồng chí lãnh đạo uỷ ban nhân dân phụ trách công tác dân vận của chính quyền.

**Câu 303. Mục đích nào sau đây không phải là mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan đơn vị được nêu trong Nghị định 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập?**



- A) Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
- B) Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.
- C) Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.
- D) Xây dựng nếp sống văn hóa trong cơ quan, đơn vị.

**Câu 304. Trong Nghị định 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập những việc nào sau đây không phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết?**

- A. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.
- B. Hoàn cảnh gia đình, thu nhập của từng cán bộ, công chức, viên chức.
- C. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị.
- D. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại... đối với cán bộ, công chức, viên chức.

**Câu 305. Chỉ thị 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới xác định mấy nội dung cần thực hiện tốt?**

- A. 6 nội dung.      B. 7 nội dung.      C. 8 nội dung.      D. 9 nội dung.

**Câu 306. Chức năng và nhiệm vụ nào sau đây không thuộc chức năng và nhiệm vụ của Khối Dân vận xã, phường, thị trấn?**

- A) Phối hợp các thành viên trong Khối để tham mưu với cấp ủy tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận.
- B) Phối hợp các hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể; giúp cấp ủy xử lý những vấn đề cụ thể liên quan đến công tác dân vận.
- C) Giúp cấp ủy kiểm tra, thanh tra các hành vi tham nhũng của cán bộ, đảng viên ảnh hưởng tới mối quan hệ Đảng - Dân.

D) Thực hiện chế độ thông tin báo cáo với cấp ủy và Ban Dân vận cấp trên theo quy định.

**Câu 307. Nội dung nào sau đây không phải là nội dung được nêu trong Chỉ thị 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số?**

A. Củng cố, xây dựng, thành lập các tổ chức hội quần chúng để thực hiện công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

B. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

C. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước; rà soát, ban hành và thực hiện tốt chính sách dân tộc.

D. Xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ dân vận; đổi mới phương thức công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

**Câu 308. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định nội dung nào sau đây về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân?**

A. Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

B. Đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư

C. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, tăng cường đối ngoại nhân dân

D. Cả 3 nội dung trên.

**Câu 309. Nội dung nào sau đây không phải là nội dung, nhiệm vụ về công tác tôn giáo được nêu trong Báo cáo chính trị Đại hội XIII của Đảng?**

A. Kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những đối tượng lợi dụng tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; chia rẽ, phá hoại đoàn kết tôn giáo và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

B. Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sùng "tốt đời đẹp đạo", đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

C. Quan tâm giải quyết nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo cho người nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam;

D. Phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước.

**Câu 310. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 2013 quy định là quyền của ai?**

- A. Của mọi người.
- B. Của công dân.
- C. Của chức sắc, tín đồ tôn giáo.
- D. Của một bộ phận quần chúng có tín ngưỡng, tôn giáo.

**Câu 311. Nhiệm vụ nào sau đây là nhiệm vụ của Ban Dân vận tỉnh uỷ, thành uỷ?**

- A. Nghiên cứu, đề xuất Chương trình công tác của ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ; giúp ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực tỉnh uỷ xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế làm việc.
- B. Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá trong địa bàn tỉnh.
- C. Theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (bao gồm cả tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu với tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ.
- D. Tham mưu xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ về công tác tổ chức xây dựng đảng.

**Câu 312. Theo Nghị định 45/2010/NĐ-CP, ngày 21/4/2010 của Chính phủ, điều kiện nào sau đây không phải điều kiện thành lập hội?**

- A. Có Điều lệ.
- B. Có người lãnh đạo hội phải là đảng viên.
- C. Có trụ sở.
- D. Có mục đích hoạt động không trái với pháp luật; không trùng lặp về tên gọi và lĩnh vực hoạt động chính với hội đã được thành lập hợp pháp trước đó trên cùng địa bàn lãnh thổ.

**Câu 313. Chức năng, nhiệm vụ của văn phòng cấp ủy cấp huyện là gì?**

- A. Nghiên cứu, đề xuất.
- B. Hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát.
- C. Phối hợp tham mưu, phục vụ.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 314. Nội dung nào sau đây phản ánh chính xác mối quan hệ giữa các cơ quan tham mưu giúp việc tỉnh ủy, thành ủy với cấp ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy?**

- A. Là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, góp ý trong thực hiện về công tác cán bộ theo phân cấp.
- B. Là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, góp ý trong thực hiện về công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.
- C. Là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra về công tác chuyên môn nghiệp vụ và công tác cán bộ theo phân cấp.
- D. Là quan hệ phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế và kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được tỉnh ủy giao.

**Câu 315. Lãnh đạo Văn phòng tỉnh ủy không quá bao nhiêu người (trừ Văn phòng thành ủy Hà Nội và Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh)?**

- A. 03 người.
- B. 04 người.
- C. 05 người.
- D. 06 người.

**Câu 316. Quy định nào sau đây về đóng dấu đúng là?**

- A. Đóng dấu trùm cả chữ ký.
- B. Đóng dấu trùm  $\frac{1}{2}$  về trái chữ ký,
- C. Đóng dấu trùm  $\frac{1}{2}$  về phải chữ ký.
- D. Đóng dấu trùm  $\frac{1}{3}$  về trái chữ ký.

**Câu 317. Quy định nào sau đây đúng về cấp Vụ ký văn bản ở các cơ quan Đảng Trung ương?**

- A. Cấp Vụ ký thừa lệnh thủ trưởng cơ quan.
- B. Cấp Vụ ký thay mặt thủ trưởng cơ quan.
- C. Cấp Vụ ký thay thủ trưởng cơ quan.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 318. Quan hệ đối ngoại của ASEAN gồm các khuôn khổ nào?**

- A. ASEAN+1; ASEAN+3
- B. ASEAN+1; ASEAN+3; ARF
- C. ASEAN+1; ASEAN+3; EAS
- D. ASEAN+1; ASEAN+3; ARF; EAS

**Câu 319. Nguyên tắc cơ bản trong việc ra quyết định của ASEAN là gì?**

- A. Thiểu số phục tùng đa số
- B. Tham vấn
- B. Đồng thuận
- D. Tham vấn và đồng thuận

**Câu 320. Mục tiêu đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta được xác định tại Đại hội XII là?**

- A. Vì lợi ích quốc gia, dân tộc
- B. Bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng và cùng có lợi
- C. Đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại
- D. Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế

**Câu 321. Chủ trương “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế” của Đảng ta lần đầu tiên được đưa ra tại văn bản nào?**

- A. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VI.
- B. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VIII.
- C. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI.
- D. Nghị quyết 22 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế.

**Câu 322. Chủ trương của Việt Nam trong vấn đề Biển Đông là gì?**

- A. Thông qua biện pháp hoà bình.
- B. Giải quyết bằng luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982.
- C. Sử dụng giải pháp kiện ra Toà án quốc tế.
- D. Bằng biện pháp hoà bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982.

**Câu 323. Đâu là nội dung mới được quy định tại Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài?**

- A. Các cơ quan, tổ chức, địa phương phải xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động đối ngoại hằng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.
- B. Các đồng chí lãnh đạo của các cơ quan, tổ chức, địa phương đi công tác nước ngoài không quá 2 lần trong một năm
- C. Không bố trí 2 lãnh đạo chủ chốt của một bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương cùng tham gia một đoàn đi công tác nước ngoài
- D. Kết thúc chuyến đi công tác nước ngoài, Trưởng đoàn phải có báo cáo kết quả chuyến đi cho cấp có thẩm quyền.

**Câu 324. Một trong những định hướng lớn về đối ngoại được đề cập trong Văn kiện Đại hội XIII là?**

- A. Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.

- B. Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân.
- C. Đẩy mạnh đối ngoại song phương và nâng tầm đối ngoại đa phương. Chủ động tham gia và phát huy vai trò của Việt Nam tại các cơ chế đa phương
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 325. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm ở mức nào dưới đây?**

- A. Đạt 5,5% đến 6%/năm.
- B. Đạt 6% đến 6,5%/năm.
- C. Đạt 6,5 đến 7%/năm.
- D. Đạt 7% đến 7,5%/năm.

**Câu 326. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra chỉ tiêu giảm tỉ lệ hộ nghèo hằng năm là bao nhiêu?**

- A. Giảm 0,5% đến 1%.
- B. Giảm 1% đến 1,5%.
- C. Giảm 1,5% đến 2%.
- D. Giảm 2% đến 2,5%.

**Câu 327. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ mấy đã nêu nền kinh tế nước ta gồm 5 thành phần kinh tế: kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân (cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân), kinh tế tư bản nhà nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài?**

- A. Đại hội IX.
- B. Đại hội X.
- C. Đại hội XI.
- D. Đại hội XII.

**Câu 328. Nội dung tham gia xây dựng Nhà nước trên lĩnh vực phòng chống tham nhũng, lãng phí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là gì?**

- A. Tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- B. Xác minh vụ việc tham nhũng, lãng phí; xử lý người có hành vi tham nhũng, lãng phí.
- C. Kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác minh những vụ việc tham nhũng, lãng phí.
- D. Yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý những người có hành vi tham nhũng, lãng phí.

**Câu 329. Chức năng nào sau đây là của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam?**

- A. Giám sát và phản biện xã hội
- B. Làm công tác từ thiện, nhân đạo
- C. Tham mưu cho cấp ủy Đảng
- D. Tham gia hoạch định chính sách phát triển kinh tế-xã hội

**Câu 330. Hình thức phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay là gì?**

- A. Tổ chức hội nghị.
- B. Đối thoại trực tiếp.
- C. Gửi dự thảo văn bản phản biện đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 331. Thời gian để hưởng trợ cấp thất nghiệp được quy định như thế nào?**

- A. 03 tháng, nếu có từ đủ 12 tháng đến đủ 36 tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp.
- B. 06 tháng, nếu đủ 72 tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp.
- C. 12 tháng, nếu đủ 144 tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp trở lên.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 332. Ban thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị do cấp nào ra Quyết định công nhận?**

- A. Ban Chấp hành công đoàn cơ sở.
- B. Thủ trưởng đơn vị.
- C. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở công nhận.
- D. Thanh tra cấp trên trực tiếp công nhận.

**Câu 333. Người sử dụng lao động không được đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động nữ vì các lý do nào sau đây?**

- A. Lao động nữ bị tạm giữ, tạm giam, nuôi con dưới 12 tháng tuổi.
- B. Lao động nữ mang thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi
- C. Lao động nữ kết hôn, mang thai, nghỉ thai sản.
- D. Lao động nữ kết hôn, mang thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

**Câu 334. Trường hợp phát hiện nơi làm việc có yếu tố ảnh hưởng hoặc nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng người lao động, Công đoàn có quyền nào sau đây?**

- A. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có trách nhiệm thực hiện ngay biện pháp khắc phục, bảo đảm an toàn lao động, kể cả trường hợp phải tạm ngừng hoạt động.
- B. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có trách nhiệm tìm biện pháp khắc phục, bảo đảm an toàn lao động, kể cả trường hợp phải tạm ngừng hoạt động.
- C. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có trách nhiệm dừng hoạt động, tìm biện pháp khắc phục, bảo đảm an toàn lao động.

D. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có trách nhiệm tìm biện pháp khắc phục, bảo đảm an toàn lao động, đồng thời tạm ngừng hoạt động.

**Câu 335. Hình thức nào sau đây được áp dụng trong việc bầu cơ quan lãnh đạo công đoàn các cấp?**

- A. Biểu quyết bằng hình thức giơ tay.                      B. Hiệp thương.  
C. Bỏ phiếu kín.    D. Bỏ nhiệm.

**Câu 336. Theo Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cấp nào được thành lập Ủy ban Kiểm tra Đoàn?**

- A. Cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, phường, thị trấn.  
B. Cấp Trung ương và cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.  
C. Cấp Trung ương, cấp tỉnh, thành đoàn trực thuộc trung ương và cấp huyện, tương đương.  
D. Các cấp đều được thành lập.

**Câu 337. “Đoàn viên danh dự” có được tham dự Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp không? Có được tham gia ứng cử và đề cử vào các chức danh lãnh đạo của Đoàn hay không?**

- A. Được tham gia Đại hội Đoàn các cấp và không có quyền ứng cử hoặc đề cử vào các chức danh lãnh đạo của Đoàn.  
B. Được tham gia Đại hội Đoàn các cấp và có quyền ứng cử hoặc đề cử vào các chức danh lãnh đạo của Đoàn.  
C. Không được tham dự Đại hội Đoàn các cấp và không có quyền ứng cử hoặc đề cử vào các chức danh lãnh đạo của Đoàn.  
D. Không được tham dự Đại hội Đoàn các cấp nhưng có quyền ứng cử hoặc đề cử vào các chức danh lãnh đạo của Đoàn.

**Câu 338. Đồng chí hãy cho biết mối quan hệ giữa Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh?**

- A. Đoàn là nòng cốt chính trị trong tổ chức và hoạt động của Đội.  
B. Đoàn phụ trách Đội.  
C. Đoàn định hướng về tổ chức, hoạt động của Đội.  
D. Đoàn lãnh đạo Đội.

**Câu 339. Việc bỏ phiếu kín trong bầu cử Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh áp dụng trong các trường hợp sau?**



- A. Bầu ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, bí thư thứ nhất và các bí thư ban chấp hành Trung ương Đoàn.
- B. Bầu đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên (kể cả đại biểu dự khuyết).
- C. Bầu ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 340. Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do ai phát động?**

- A. Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- B. Thủ tướng Chính phủ
- C. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- D. Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam

**Câu 341. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được thực hiện trên phạm vi?**

- A. Các huyện nghèo trong cả nước.
- B. Các xã nghèo, đặc biệt khó khăn trong cả nước.
- C. Vùng dân tộc và miền núi.
- D. Địa bàn nông thôn của toàn quốc.

**Câu 342. Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân, đối tượng nào sau đây được vay vốn của Quỹ Hỗ trợ nông dân?**

- A. Cán bộ Hội nông dân các cấp.
- B. Tổ hợp tác của hội viên nông dân, hợp tác xã nông nghiệp có ký hợp đồng hoặc thỏa thuận hợp tác với Hội Nông dân về việc hỗ trợ nông dân, nhất là hộ nghèo, cận nghèo.
- C. Chi, tổ Hội Nông dân.
- D. Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân.

**Câu 343. Cơ quan nào có thẩm quyền phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế ở địa phương?**

- A. Tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.
- B. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- C. Ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy.
- D. Sở nội vụ trực thuộc tỉnh, thành phố.

**Câu 344. Chức danh nào sau đây không phải chức danh công chức cấp xã?**

- A. Trưởng Công an.
- B. Tư pháp - hộ tịch.

C. Văn hoá - xã hội.

D. Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ.

**Câu 345. Theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế quy định trường hợp nào sau đây chưa xem xét tinh giản biên chế?**

A. Những người đang trong thời gian ốm đau có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

B. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

C. Những người đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 346. Theo Luật Tổ chức Quốc hội hiện hành, số lượng đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách trên tổng số đại biểu Quốc hội?**

A. Ít nhất 35%.

B. Từ 35% - 40%.

C. Từ 40% - 45%.

D. Từ 45% - 50%.

**Câu 347. Theo Luật Tổ chức Quốc hội hiện hành, quy định thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Quốc hội hoạt động không chuyên trách là?**

A. Ít nhất 2/3 thời gian làm việc trong năm.

B. Ít nhất 1/2 thời gian làm việc trong năm.

C. Ít nhất 1/3 thời gian làm việc trong năm.

D. Ít nhất 1/4 thời gian làm việc trong năm.

**Câu 348. Cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương được phân bổ số lượng người giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện bước nào sau đây trong quy trình giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Quốc hội?**

A. Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội.

B. Tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét của cử tri nơi người được dự kiến giới thiệu ứng cử công tác.

C. Tổ chức hội nghị ban lãnh đạo mở rộng để thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội của cơ quan mình.

D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 349. Theo quy định hiện hành, văn bản nào sau đây không phải là văn bản quy phạm pháp luật?**

- A. Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.
- B. Quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước.
- C. Thông tư của Bộ trưởng.
- D. Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

**Câu 350. Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh gồm:**

- A. Chủ tịch Hội đồng nhân dân và hai Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;
- B. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, hai Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân;
- C. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, hai Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh
- D. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, hai Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân và Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Câu 351. Theo quy định hiện hành, số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh loại I có ?**

- A. Hai Phó Chủ tịch
- B. Không quá hai Phó Chủ tịch
- C. Không quá ba Phó Chủ tịch
- D. Không quá bốn Phó Chủ tịch

**Câu 352. Theo quy định hiện hành, số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh loại II và loại III có?**

- A. Hai Phó Chủ tịch
- B. Không quá hai Phó Chủ tịch
- C. Không quá ba Phó Chủ tịch
- C. Không quá bốn Phó Chủ tịch

**Câu 353. Theo quy định hiện hành, số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện loại I có?**

- A. Một Phó Chủ tịch
- B. Không quá hai Phó Chủ tịch
- C. Không quá ba Phó Chủ tịch
- D. Không quá bốn Phó Chủ tịch

**Câu 354. Theo quy định hiện hành, số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện loại II và loại III có?**

- A. Một Phó Chủ tịch
- B. Không quá hai Phó Chủ tịch
- C. Ba Phó Chủ tịch
- C. Không quá ba Phó Chủ tịch

**Câu 355. Theo quy định hiện hành, kết quả bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND cấp tỉnh được ai phê chuẩn?**

- A. Chủ tịch nước                      B. Thủ tướng Chính phủ  
C. Chủ tịch Quốc hội              C. Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

**Câu 356. Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13, được quy định như thế nào?**

- A. Ngày bầu cử phải là ngày chủ nhật và được công bố chậm nhất là 100 ngày trước ngày bầu cử  
B. Ngày bầu cử phải là ngày chủ nhật và được công bố chậm nhất là 115 ngày trước ngày bầu cử  
C. Ngày bầu cử phải là ngày chủ nhật và được công bố chậm nhất là 130 ngày trước ngày bầu cử  
D. Ngày bầu cử phải là ngày chủ nhật và được công bố chậm nhất là 120 ngày trước ngày bầu cử

**Câu 357. Theo quy định hiện hành, số lượng người dân tộc thiểu số được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội bảo đảm có ít nhất bao nhiêu phần trăm trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội?**

- A. Chiếm ít nhất 15 %                      B. Chiếm ít nhất 16 %  
C. Chiếm ít nhất 17 %                      D. Chiếm ít nhất 18 %

**Câu 358. Theo quy định hiện hành, chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân phải thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương?**

- A. Chậm nhất là 100 ngày                      B. Chậm nhất là 105 ngày  
C. Chậm nhất là 110 ngày                      D. Chậm nhất là 115 ngày

**Câu 359. Theo quy định hiện hành, chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu?**

- A. Chậm nhất là 20 ngày                      B. Chậm nhất là 25 ngày  
C. Chậm nhất là 30 ngày                      D. Chậm nhất là 35 ngày

**Câu 360. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, các hình thức kỷ luật đối với tổ chức thành viên?**

- A. Khiển trách, giải thể  
C. Khiển trách, thôi công nhận
- B. Khiển trách, cảnh cáo  
D. Khiển trách, cảnh cáo, thôi công nhận

**Câu 361. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, Hội viên đóng hội phí bao nhiêu tiền/tháng?**

- A. 1000đ/hội viên/tháng  
C. 3000đ/hội viên/tháng
- B. 2000đ/hội viên/tháng  
D. 5000đ/hội viên/tháng

**Câu 362. Một trong những mục tiêu giai đoạn 2017 - 2022 của Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027” là:**

- A. Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội không lên tiếng kịp thời.
- B. Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với trẻ em mà Hội không lên tiếng kịp thời.
- C. Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ mà Hội không lên tiếng kịp thời.
- D. Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em.

**Câu 363. Một trong những mục tiêu giai đoạn 2017 - 2022 của Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027” là:**

- A. Mỗi huyện/quận xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng.
- B. Mỗi tỉnh/thành phố xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng.
- C. Mỗi xã, phường, thị trấn xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng.
- D. Mỗi xã, phường, thị trấn xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên.

**Câu 364. Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2027 đề ra 1 trong những mục tiêu cụ thể là:**

- A. Hỗ trợ 2.000 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp
- B. Hỗ trợ 20.000 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp
- C. Hỗ trợ 200.000 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp

D. Hỗ trợ 2.000.000 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp

**Câu 365. Chương trình hành động số 12/CTHD-ĐĐ ngày 11/5/2018 Đảng Đoàn Trung ương Hội LHPN Việt nam về “thực hiện các quan điểm chỉ đạo của Trung ương Đảng về công tác dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới”, ở cấp Trung ương có phân công trách nhiệm cụ thể hóa thực hiện các nội dung của chương trình cho:**

- A. Lãnh đạo Ban Dân tộc Tôn giáo
- B. Lãnh đạo Ban Tổ chức
- C. Lãnh đạo Ban Gia đình xã hội
- D. Trưởng các ban/đơn vị Trung ương Hội.

**Câu 366. Chương trình hành động số 12/CTHD-ĐĐ ngày 11/5/2018 Đảng Đoàn Trung ương Hội LHPN Việt nam về “thực hiện các quan điểm chỉ đạo của Trung ương Đảng về công tác dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới” đề ra chỉ tiêu:**

- A. Tập trung hỗ trợ để Hội LHPN các tỉnh trọng điểm dân tộc, tôn giáo đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội PNTQ lần thứ XII đề ra.
- B. Tập trung hỗ trợ để Hội LHPN các xã địa bàn trọng điểm dân tộc, tôn giáo đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội PNTQ lần thứ XII đề ra.
- C. Tập trung hỗ trợ để Hội LHPN các huyện trọng điểm dân tộc, tôn giáo đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội PNTQ lần thứ XII đề ra.
- D. Tập trung hỗ trợ để hội viên phụ nữ ở các xã địa bàn trọng điểm dân tộc, tôn giáo đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội PNTQ lần thứ XII đề ra.

**Câu 367. Chương trình Đồng hành cùng phụ nữ biên cương được BCH Trung ương Hội LHPN Việt Nam quyết định là:**

- A. Một dự án đặc biệt được thực hiện từ năm 2018 – 2020.
- B. Đề án được thực hiện từ năm 2018 – 2020.
- C. Đợt thi đua đặc biệt được thực hiện từ năm 2018 – 2020.
- D. Đề tài được thực hiện từ năm 2018 – 2020.

**Câu 368. Chọn phương án tối ưu để huy động nguồn lực thực hiện Chương trình Đồng hành cùng phụ nữ biên cương:**

- A. Ngân sách Nhà nước cấp cho Trung ương Hội (từ nguồn chuyên môn, các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, nông thôn mới, bình đẳng giới, xây dựng gia đình, đề án 939, 938...).

- B. Từ hỗ trợ của các tỉnh, thành Hội, đơn vị trực thuộc trong cả nước (nguồn hội phí, quỹ phong trào, xã hội hóa...).
- C. Từ hỗ trợ và nguồn nhân lực của Bộ Tư lệnh BDBP; xã hội hóa.
- D. Phối hợp và sử dụng tất cả các nguồn lực trên.

**Câu 369. Theo quan điểm Nghị quyết số 06/NQ-BCH của Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam khóa XI ngày 19 tháng 02 năm 2014 về tăng cường công tác vận động phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ có đạo trong tình hình hiện nay thì Công tác vận động phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ có đạo là:**

- A. Một bộ phận của công tác vận động phụ nữ.
- B. Một bộ phận của công tác vận động phụ nữ nói chung; là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của tổ chức Hội các cấp, cần tập trung ưu tiên trong chỉ đạo, đầu tư nguồn lực; đặc biệt đối với cấp cơ sở.
- C. Nhiệm vụ chỉ cần quan tâm khi xảy ra điểm nóng chính trị xã hội phức tạp.
- D. Cả 3 phương án trên.

**Câu 370. Điều 6 Luật Tín ngưỡng tôn giáo năm 2016 quy định về:**

- A. Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của công dân
- B. Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của quần chúng nhân dân
- C. Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của mọi người
- D. Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của tín đồ, chức sắc, chức việc...

**Câu 371. Đảng đoàn Hội LHPN Việt Nam hiện có bao nhiêu đồng chí?**

- A. 04 đồng chí
- B. 05 đồng chí
- C. 06 đồng chí
- D. 07 đồng chí

**Câu 372. Quy định 218 – QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về góp ý xây dựng Đảng quy định đối tượng góp ý là:**

- A. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các ban đảng Trung ương; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương.
- B. Ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực cấp ủy các cấp; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy các cơ quan đảng ở các cấp; chi ủy, chi bộ
- C. Cán bộ, đảng viên.
- D. Cả 3 phương án trên

**Câu 373. Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quy định từ năm 2015 đến năm 2021, các bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải tinh giản tối thiểu bao nhiêu phần trăm biên chế?**

- A. Tinh giản tối thiểu 5% biên chế  
B. Tinh giản tối thiểu 10% biên chế  
C. Tinh giản tối thiểu 15% biên chế  
D. Tinh giản tối thiểu 18% biên chế

**Câu 374. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, Chi, tổ phụ nữ sinh hoạt bao nhiêu lần 1 lần?**

- A. 1 tháng  
B. 2 tháng  
C. 3 tháng  
D. 4 Tháng

**Câu 375. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, Ban Chấp hành Hội LHPN cấp cơ sở bao nhiêu lần họp 1 lần?**

- A. 1 tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường  
B. 3 tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường  
C. 6 tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường  
D. 1 năm một lần, khi cần có thể họp bất thường

**Câu 376. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, Ban Thường vụ Hội LHPN cấp cơ sở bao nhiêu lần họp 1 lần?**

- A. 1 tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường  
B. 2 tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường  
C. 3 tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường  
D. 4 Tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường

**Câu 377. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, đối tượng kiểm tra giám sát là?**

- A. Tổ chức Hội, tổ chức thành viên, cán bộ Hội và hội viên  
B. Hội LHPN cấp tỉnh, huyện, cơ sở, cán bộ Hội  
C. TW Hội LHPN VN, Hội LHPN cấp tỉnh, huyện, cơ sở, cán bộ Hội  
D. Tổ chức Hội, tổ chức thành viên, cán bộ Hội

**Câu 378. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, nội dung công tác kiểm tra, giám sát gồm:**

- A. Việc chấp hành Điều lệ Hội, việc thực hiện Nghị quyết và các quy định của tổ chức Hội các cấp; Việc thực hiện, quản lý hội phí, quỹ Hội và các nguồn thu khác theo quy định; Giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền quản lý của Hội.



B. Việc chấp hành Điều lệ Hội và các quy định của tổ chức Hội các cấp; Việc thực hiện, quản lý hội phí, quỹ Hội và các nguồn thu khác theo quy định; Giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền quản lý của Hội.

C. Việc chấp hành Điều lệ Hội, việc thực hiện Nghị quyết và các quy định của tổ chức Hội các cấp; Việc thực hiện, quản lý hội phí, quỹ Hội; Giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền quản lý của Hội.

D. Việc chấp hành Điều lệ Hội, việc thực hiện Nghị quyết và các quy định của tổ chức Hội các cấp; Việc thực hiện, quản lý hội phí, quỹ Hội và các nguồn thu khác theo quy định.

**Câu 379. Theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, có mấy hình thức kỷ luật đối với tổ chức Hội?**

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 380. Theo Văn kiện Đại hội Đại biểu Phụ nữ khóa XII, nội dung phong trào thi đua của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam hiện nay là?**

A. Phụ nữ tích cực lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm.

B. Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc.

C. Phụ nữ anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang.

D. Phụ nữ ba đảm đang.

**Câu 381. Theo quy định của Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nào?**

A. Hiệp thương dân chủ.

B. Phê bình và tự phê bình.

C. Tự nguyện, liên hiệp, thống nhất, hành động.

D. Tự nguyện, dân chủ, liên hiệp, thống nhất hành động.

**Câu 382. Theo Văn kiện Đại hội đại biểu Phụ nữ khóa XII, cuộc vận động nào dưới đây do Hội LHPN Việt Nam triển khai sâu rộng trong giai đoạn hiện nay?**

A. Tiếp bước cho em đến trường.

B. Xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”

C. Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam

D. Vì nữ công nhân lao động nghèo.

**Câu 383. Luật Bình đẳng giới quy định hình thức xử lý nào đối với hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới?**

- A. Góp ý, phê bình.
- B. Cảnh cáo khiển trách.
- C. Phê bình cảnh cáo.
- D. Xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

**Câu 384. Theo quy định của Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII, nội dung nào sau đây quy định điều kiện trở thành hội viên của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam?**

- A. Tất cả phụ nữ Việt Nam.
- B. Tất cả phụ nữ Việt Nam; tán thành Điều lệ Hội.
- C. Phụ nữ Việt Nam từ 18 tuổi trở lên; không phân biệt dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, nơi cư trú; tán thành Điều lệ Hội và tự nguyện tham gia tổ chức Hội thì được công nhận là hội viên.
- D. Phụ nữ Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, tự nguyện tham gia tổ chức Hội thì được công nhận là hội viên.

**Câu 385. Theo quy định của Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XII, nội dung nào sau đây quy định nhiệm vụ của Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp?**

- A. Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành.
- B. Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.
- C. Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch.
- D. Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch, Chủ tịch.

**Câu 386. Nghị định 56/2012/NĐ-CP, ngày 16/7/2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN Việt Nam tham gia quản lý nhà nước đã khẳng định: Ủy ban nhân dân các cấp làm việc với Hội LHPN cùng cấp định kỳ như thế nào?**

- A. 06 tháng 1 lần đối với cấp xã, cấp huyện; hàng năm đối với cấp tỉnh.
- B. 06 tháng 1 lần.
- C. 01 năm 1 lần đối với cấp huyện, tỉnh.
- D. 06 tháng 1 lần đối với cấp huyện, tỉnh.

**Câu 387. Nghị định số 56/2012-NĐ-CP, ngày 16/7/2012 của Chính phủ quy định về trách nhiệm của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm cho tổ chức hội nào dưới đây tham gia quản lý nhà nước?**

- A. Hội Thanh niên Việt Nam
- B. Hội Nông dân Việt Nam
- C. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
- D. Hội Cựu chiến binh Việt Nam

**Câu 388. Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”, quy định tỷ lệ nữ cần đảm bảo tham gia vào các khóa đào tạo tại các trường chính trị, quản lý hành chính nhà nước là:**

- A. Từ 30% trở lên.
- B. Trên 15%
- C. 50%
- D. 35%

**Câu 389. Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” được phát động lần đầu tiên tại Đại hội Phụ nữ Toàn quốc lần thứ mấy?**

- A. Lần thứ VII.
- B. Lần thứ VIII.
- C. Lần thứ IX.
- D. Lần thứ X.

**Câu 390. Đại hội Đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII xác định khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2017-2022 là:**

- A. Nâng cao hiệu quả thực chất công tác giám sát, phản biện xã hội, tham mưu đề xuất chính sách góp phần giải quyết các vấn đề thiết thân của phụ nữ.
- B. Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động Hội cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ; phát huy quyền làm chủ của hội viên, phụ nữ.
- C. Nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, xây dựng hợp tác xã.
- D. Đáp án A và B

**Câu 391. Đại hội Đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII đưa ra bao nhiêu chỉ tiêu chủ yếu cho nhiệm kỳ 2017 – 2022:**

- A. 5
- B. 6
- C. 7
- D. 8

**Câu 392. Chỉ tiêu đến cuối nhiệm kỳ 2017 - 2022, cấp trung ương tham mưu đề xuất được ít nhất bao nhiêu chính sách/đề án:**

- A.3
- B. 4
- C.5
- D. 6

**Câu 393. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra hàng năm, mỗi cơ sở Hội tổ chức ít nhất bao nhiêu hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ.**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 394. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra hàng năm, mỗi cơ sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng ít nhất bao nhiêu điển hình là cá nhân phụ nữ tiêu biểu, mô hình hoặc cách làm hay.**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 395. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra hàng năm, mỗi cơ sở Hội đăng ký với cấp ủy, chính quyền thực hiện ít nhất một hoạt động thiết thực, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 396. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra hàng năm, mỗi cơ sở Hội giúp thêm được ít nhất bao nhiêu hộ gia đình đạt các tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch”.**

- A. 1                      B. 3                      C. 2                      D. 4

**Câu 397. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: Phần đầu cả nước giúp được thêm ít nhất bao nhiêu hộ đạt 8 tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch”.**

- A. 10.000 hộ      B. 20.000 hộ      C. 25.000 hộ      D. 30.000 hộ

**Câu 398. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: Hàng năm, các cấp Hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Hội đào tạo nghề, phối hợp, giới thiệu đào tạo nghề cho bao nhiêu lao động nữ.**

- A. 50.000              B. 60.000              C. 70.000              D. 75.000

**Câu 399. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: Hàng năm, các cấp Hội hỗ trợ bao nhiêu phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp.**

- A. 2.500              B. 3.000              C. 3.500              D. 4.000

**Câu 400. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: Phần đầu đến cuối nhiệm kỳ, phối hợp hỗ trợ thành lập bao nhiêu hợp tác xã do phụ nữ quản lý.**

- A. 200                      B. 300                      C. 350                      D. 400

**Câu 401. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: Đến cuối nhiệm kỳ, toàn quốc tăng thêm bao nhiêu hội viên.**

- A. 1 triệu                      B. 10%                      C. 2 triệu                      D. 20%

**Câu 402. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: đảm bảo không có cơ sở Hội tập hợp dưới bao nhiêu % phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia hoạt động Hội.**

- A. 50%                      B. 55%                      C. 60%                      D. 65%

**Câu 403. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: Đến cuối nhiệm kỳ, bao nhiêu % cán bộ Hội cấp trung ương, tỉnh, huyện đạt chuẩn chức danh theo quy định.**

- A. 80%                      B. 85%                      C. 90%                      D. 100%

**Câu 404. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: Đến cuối nhiệm kỳ, bao nhiêu % trở lên Chủ tịch Hội cấp cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định.**

- A. 80%                      B. 85%                      C. 90%                      D. 100%

**Câu 405. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: bao nhiêu % cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội ít nhất 03 lần/nhiệm kỳ.**

- A. 80%                      B. 85%                      C. 90%                      D. 100%

**Câu 406. Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra: bao nhiêu % chi hội trưởng được bồi dưỡng nghiệp vụ ít nhất 01 lần/nhiệm kỳ.**

- A. 80%                      B. 85%                      C. 90%                      D. 100%

**Câu 407. Hiện nay Hội LHPN Việt Nam có mấy tổ chức thành viên**

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

**Câu 408. Nhiệm vụ 3, nhiệm kỳ 2017-2022 của Hội LHPN Việt Nam đề ra phương châm gì?**

- A. “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội”.  
B. “Ở đâu Tổ chức Hội, ở đó có hội viên”.  
C. “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có Tổ chức Hội”.  
D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 409. Nhiệm vụ 1 của Nghị quyết Đại hội PNTQ lần thứ XII gồm có các nội dung nào?**

- A. Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện
- B. Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh
- C. Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện và tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.
- D. Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ rèn luyện phẩm chất “tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”.

**Câu 410. Đề án “Hỗ trợ Phụ nữ Khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025” đã đề ra chỉ tiêu về hỗ trợ thành lập tổ hợp tác/ hợp tác xã như thế nào?**

- A. Phối hợp, hỗ trợ thành lập 1.200 tổ hợp tác/ hợp tác xã
- B. Phối hợp, hỗ trợ thành lập 1.200 tổ hợp tác/ hợp tác xã do phụ nữ quản lý
- C. Phối hợp, hỗ trợ thành lập 1.200 tổ hợp tác/ hợp tác xã có nhiều lao động nữ
- D. Phối hợp, hỗ trợ thành lập 1.200 tổ hợp tác/ hợp tác xã do phụ nữ làm chủ, quản lý hoặc có nhiều lao động nữ.

**Câu 411. Cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch của Hội LHPN Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ đưa vào nội dung nào?**

- A. Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững 2016-2020
- B. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.
- C. Chiến lược quốc gia bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020
- D. Cả ba phương án trên

**Câu 412. Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đề ra mục tiêu:**

- A. Đến năm 2021, giảm tối thiểu 15% biên chế so với năm 2015
- B. Đến năm 2021, giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015
- C. Đến năm 2021, giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2017
- D. Đến năm 2021, giảm tối thiểu 15% biên chế so với năm 2017

**Câu 413. Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ**

**chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đề ra nhiệm vụ:**

- A. Sắp xếp lại các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ
- B. Sát nhập các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ
- C. Kết thúc hoạt động của các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ
- D. Kết thúc hoạt động của các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên

**Câu 414. Nghị quyết số 21 -NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới xác định quan điểm:**

- A. Tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang chất lượng dân số.
- B. Tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ số lượng dân số sang chất lượng dân số.
- C. Tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển
- D. Tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang phát triển dân số.

**Câu 415. Nghị quyết số 04-NQ/TW, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, nhận diện số lượng biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, gồm:**

- A. 27 biểu hiện
- B. 17 biểu hiện
- C. 10 biểu hiện
- D. 9 biểu hiện

**Câu 416. Nghị quyết số 10 – NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân khẳng định quan điểm:**

- A. Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng để phát triển kinh tế
- B. Kinh tế tư nhân là nền tảng quan trọng để phát triển kinh tế
- C. Kinh tế tư nhân là thành phần quan trọng để phát triển kinh tế
- D. Kinh tế tư nhân thành phần cơ bản để phát triển kinh tế

**Câu 417. Nghị quyết số 26- NQ/TW ngày 19/5/2018 tại Hội nghị lần thứ bảy BCH Trung ương Đảng Khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ đề ra mục tiêu về cán bộ nữ là:**

- A. Đến năm 2030, tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt trên 35%.
- B. Đến năm 2030, tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt từ 20 – 25%.
- C. Đến năm 2020, tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt trên 35%.
- D. Đến năm 2020, tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt trên 20 – 25%

**Câu 418. Chủ thể thực hiện giám sát của Hội LHPN Việt Nam theo quyết định số 217 - QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị là:**

- A. Tổ chức Hội LHPN Việt Nam cấp Trung ương
- B. Tổ chức Hội LHPN Việt Nam các cấp
- C. Tổ chức Hội LHPN Việt Nam các cấp và cán bộ, hội viên, phụ nữ
- D. Các tầng lớp phụ nữ Việt Nam

**Câu 419. Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, nhiệm kỳ 2017 – 2022 đề ra:**

- A.01 khâu đột phá
- B.02 khâu đột phá
- C.03 khâu đột phá
- D.04 khâu đột phá

**Câu 420. Chủ đề năm 2019 đã được Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam xác định là:**

- A. Phụ nữ với an toàn vệ sinh thực phẩm
- B. Các cấp Hội LHPN Việt Nam với an toàn vệ sinh thực phẩm
- C. An toàn cho phụ nữ và trẻ em gái
- D. An toàn cho phụ nữ và trẻ em

**Câu 421. Nghị định 39/2015/NĐ- CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định định mức hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo khi sinh con đúng chính sách dân số là:**

- A. 2 triệu đồng/tháng/6 tháng
- B. 3 triệu đồng/tháng/3 tháng
- C. 2 triệu đồng/người
- D. 3 triệu đồng/người

**Câu 422. Quyết định 217 – QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định đối tượng phản biện xã hội là:**

- A. Các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình.



B. Các văn bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình.

C. Các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia).

D. Các văn bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia).

**Câu 423. Quy định 217 - QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định nội dung giám sát là:**

A. Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) của cơ quan, tổ chức.

B. Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) của cơ quan, tổ chức và cá nhân.

C. Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) của cán bộ, đảng viên.

D. Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) của đội ngũ cán bộ thuộc hệ thống chính trị.

**Câu 424. Quy định 218 - QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định chủ thể góp ý xây dựng Đảng là:**

A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp

B. Cán bộ, đảng viên

C. Hội viên, đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động và công dân

D. Cả 3 phương án trên